|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 3460/UBND-TH1V/v báo cáo kết quả thực hiện chất vấn và kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XVII | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 6 năm 2018* |

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-HĐND ngày 23/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị kỳ họp thứ 7 - HĐND tỉnh khoá XVII, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chất vấn và kiến nghị của cử tri và các vị đại biểu HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 5 - HĐND tỉnh khoá XVII, cụ thể như sau:

**I. Đối với các lĩnh vực, nhóm vấn đề chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp:**

**Câu hỏi 1:**

- Kinh phí của Quỹ bảo trì đường bộ ngày càng giảm, vận hành phức tạp, gây khó khăn cho công tác bảo trì, duy tu đường bộ của các địa phương.

- Một số tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh xuống cấp nghiêm trọng do ảnh hưởng thi công của một số dự án lớn (như Dự án Ngàn Trươi - Cẩm Trang...) hoặc do thiên tai lũ lụt, hoặc do chất lượng thi công kém nhưng chậm được duy tu, bảo dưỡng, gây khó khăn trong đi lại và vận chuyển hàng hoá của người dân, doanh nghiệp; đề nghị cho biết thực trạng và giải pháp khắc phục.

- Tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, tuỳ tiện mở đường giao cắt, nạn trâu bò thả rông v.v… chậm được xử lý, gây ra nhiều tai nạn giao thông. Đề nghị cho biết giải pháp khắc phục.

**Trả lời:**

*1.1. Về kinh phí của Quỹ bảo trì đường bộ ngày càng giảm, vận hành phức tạp, gây khó khăn cho công tác bảo trì, duy tu đường bộ của các địa phương.*

Ngay sau khi kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII kết thúc, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, đánh giá thực trạng các tuyến đường, cân đối, lồng ghép các nguồn vốn để khắc phục, sửa chữa các tuyến đường, cụ thể tổng nguồn vốn bảo trì năm 2018 là 211,68 tỷ đồng (bao gồm Trung ương hỗ trợ, vốn khắc phục hậu quả bão lũ, ngân sách tỉnh hỗ trợ và dự án LRAMP), trong đó đường tỉnh 91,508 tỷ đồng, đường giao thông nông thôn 120,172 tỷ đồng; tuy vậy, số km đường giao thông trên địa bàn tỉnh hàng năm tăng bình quân từ 600-700 Km, mặt khác Hà Tĩnh là địa phương chịu nhiều ảnh hưởng của mưa bão nên với nguồn kinh phí trên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu (chỉ đáp ứng khoảng 50-60% so với định mức duy tu bảo dưỡng theo quy định của Bộ Giao thông vận tải).

Hiện nay, các sở, ngành, địa phương đã và đang tích cực triển khai khắc phục, sửa chữa các tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông thông suốt.

*1.2. Một số tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh xuống cấp nghiêm trọng do ảnh hưởng thi công của một số dự án lớn (như Dự án Ngàn Trươi - Cẩm Trang...) hoặc do thiên tai lũ lụt, hoặc do chất lượng thi công kém nhưng chậm được duy tu, bảo dưỡng, gây khó khăn trong đi lại và vận chuyển hàng hoá của người dân, doanh nghiệp; đề nghị cho biết thực trạng và giải pháp khắc phục*

Hiện nay, hệ thống mạng lưới giao thông đường tỉnh gồm có 10 tuyến (Từ ĐT.546 đến ĐT.555) nằm trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã; với tổng chiều dài 354,3 km, quy mô đường từ cấp VI đến cấp III, đây là các tuyến đường huyết mạch kết nối các trung tâm huyện, thị, thành phố, các cụm, khu công nghiệp, các đường Quốc lộ... nhằm phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhân dân đi lại đảm bảo an toàn giao thông. Trong quá trình khai thác, vận hành do ảnh hưởng của các Dự án khác đi qua để vận chuyển thiết bị, vật tư, vật liệu cũng như ảnh hưởng của thiên tai, bão lụt, biến đổi khí hậu và sự thiếu vốn để duy tu bảo dưỡng thường xuyên, đột xuất, nên một số tuyến đường tỉnh xuống cấp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đi lại của người dân.

Từ thực trạng hư hỏng và kinh phí được bố trí (như đã nêu tại mục 1.1), UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngành giao thông vận tải, Ban QLDA giao thông tỉnh triển khai khắc phục, sửa chữa trên các tuyến đường tỉnh, cụ thể như sau:

- Đường tỉnh ĐT.552 (Đức Hòa – thị trấn Vũ Quang): Là tuyến đường chịu ảnh hưởng trực tiếp của các dự án lớn (Ngàn Trươi - Cẩm Trang,..) với mật độ phương tiện máy móc thiết bị, xe chở vật liệu tải trọng nặng để thi công các dự án lớn nên mặt đường các đoạn Km0+00 ÷ Km7+800 và Km13+500 ÷ Km19+200 có nhiều vị trí bị hư bỏng nặng, trong thời gian qua đã tiến hành vá ổ gà 1.550m2, hiên tại cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại bình thường; tuy nhiên, do kinh phí hạn hẹp nên đến nay vẫn còn nhiều vị trí hư hỏng chưa được khắc phục triệt để.

- Đường tỉnh ĐT.551 (Kỳ Phú - QL12C): Thực hiện bảo dưỡng thường xuyên với khối lượng vá ổ gà trong dịp Tết Nguyên Đán 2018 là 125m2 bằng nhựa nguội và 100m3 cấp phối đá dăm.

Đoạn Km0+00 - Km12+00 (huyện Kỳ Anh) đang chuẩn bị đầu tư theo dự án LRAMP, dự kiến khởi công vào quý IV năm 2018.

Đoạn Km12+400 ÷ Km30+800 (huyện Kỳ Anh) đã lập chủ trương đầu tư, với tổng mức đầu tư là 27,3 tỷ đồng; dự kiến hoàn thành trong năm 2018.

 Đoạn Km30+800 ÷ Km44+800 (huyện Kỳ Anh) đã được Trung ương hỗ trợ, phân bổ kinh phí cho công tác khắc phục hậu quả bão lụt năm 2017 (tại Văn bản số 29/QBTTW-VB ngày 27/3/2018 của Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương); Ban QLDA đang tiến hành thực hiện các bước tiếp theo. Dự kiến hoàn thành trong năm 2018

 - Đường tỉnh ĐT.554 (Đức Hòa - Kỳ Lạc): Đã thực hiện vá ổ gà bằng nhựa nguội đoạn Km0+00 - Km4+600 với khối lượng 150m2.

Đoạn Km4+600 - Km11+800 (địa bàn huyện Đức Thọ) và đoạn Km91+100 - Km103+00 (địa bàn huyện Kỳ Anh) với chiều dài 13,5Km, đang triển khai thi công, theo nguồn vốn LRAMP.

- Đường tỉnh ĐT.553 (thành phố Hà Tĩnh - Hương Lâm): Đã vá ổ gà láng mặt đường 554m2, đắp phụ nền, lề đường 417m3, xử lý sình lún 50m3, bằng nguồn vốn sửa chữa thường xuyên và khắc phục bão lụt.

- Đường tỉnh ĐT.547 (thị trấn Xuân An - Thạch Châu): Đã thực hiện vá ổ gà trong dịp Tết Nguyên Đán 2018 là 86m2. Đang triển khai kê láng mặt đường đoạn Km0+00 - Km2+500 với diện tích 2.450m2, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2018. Đoạn gia cố sạt lở nền, mặt đường đoạn Km17+638 – Km17+905 bằng nguồn vốn khắc phục bão lụt năm 2017, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2018.

- Đường tỉnh ĐT.548 (Thụ Lộc - Đồng Lộc): Đã thưc hiện kê và láng mặt đường với chiều dài 2,5Km, vá ổ gà 350m2, bằng nguồn vốn khắc phục bão lụt năm 2017. Đoạn Km16+00 - Km18+500 đã kê vá láng mặt đường bằng nguồn vốn bảo dường thường xuyên với diện tích 2.896m2 đã hoàn thành trong tháng 05/2018.

Đoạn Km0+00 - Km11+900 (qua địa bàn huyện Can Lộc và huyện Lộc Hà) cải thiện mặt đường bằng bê tông nhựa, dự kiến khởi công vào quý IV năm 2018.

- Đường tỉnh ĐT.549 (huyện Lộc Hà, thành phố Hà Tĩnh): đã thực hiện bảo dưỡng thường xuyên với khối lượng vá ổ gà dịp Tết Nguyên Đán 2018 là 273m2.

- Đường tỉnh ĐT.546 (Gia Lách - Xuân Hội): thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên với khối lượng vá ổ gà là 64m2.

- Đường tỉnh ĐT.550 (Thạch Hải - Ngọc Sơn): Đã thực hiện bảo dưỡng thường xuyên với khối lượng vá ổ gà trong dịp Tết Nguyên Đán 2018 là 240m2.

- Đường tỉnh ĐT.555 (Kỳ Ninh - Kỳ Lạc): Đã vá ổ gà bằng nhựa nguội với khối lượng 152m2.

*1.3. Tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, tuỳ tiện mở đường giao cắt, nạn trâu bò thả rông v.v… chậm được xử lý, gây ra nhiều tai nạn giao thông. Đề nghị cho biết giải pháp khắc phục.*

*a. Giải pháp khắc phục tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, tuỳ tiện mở đường giao cắt:*

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp với các đơn vị quản lý và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyền truyền, thường xuyên kiểm tra nhắc nhở các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông, nên đến nay tình hình vi phạm đã giảm so với cùng kỳ năm 2017.

- Đối với các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông còn tồn đọng của các năm trước (78 trường hợp), UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải và chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát để tổ chức giải tỏa. Qua rà soát, đến nay trên địa bàn đã khắc phục, tự giải tỏa và giải tỏa 26 trường hợp.

- Đối với việc mở đường giao cắt, đấu nối vào các tuyến đường tỉnh quản lý và Quốc lộ ủy thác: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ liên quan theo quy định để cấp phép đấu nối; đồng thời thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tăng cường kiểm tra, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương thực hiện công tác đôn đốc giải tỏa các trường hợp vi phạm hành lang (tồn đọng) và kiên quyết không để phát sinh mới; đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý cấp phép đấu nối theo quy định.

*b. Về tình trạng thả rông trâu bò trên các tuyến đường bộ, đường sắt gây mất ATGT và tai nạn giao thông.*

UBND tỉnh đã ban hành Công điện số 22/CĐ-UBND ngày 01/11/2017 về việc tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng thả rông trâu bò trên các tuyến đường bộ, đường sắt; trong đó quy định rõ Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã phải tăng cường chỉ đạo, quán triệt đến Lãnh đạo các cấp, nhất là chính quyền cơ sở phải nhận thức sâu sắc những nguy hại nghiêm trọng đối với tình trạng chăn thả gia súc trên đường, gây nguy cơ tiềm ẩn tai nạn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị từ đó có những biện pháp, giải pháp căn cơ để xử lý, chấn chỉnh tình trạng này; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xẩy ra tình trạng thả rông trâu bò trên đường bộ, đường sắt và tại các khu vực công cộng mà không được xử lý, gây mất trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

**Câu hỏi 2:**

Hệ thống thoát nước các khu đô thị kém và không đồng bộ, hễ có mưa là bị ngập lụt, nhất là ở thành phố Hà Tĩnh. Giải pháp xử lý trong thời gian tới.

**Trả lời:**

a. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng và các địa phương triển khai đầu tư nâng cấp một số tuyến mương nhằm thoát nước cục bộ và nạo vét khai thông cống rãnh. Cụ thể, đối với thành phố Hà Tĩnh: Đã triển khai đầu tư xây dựng Nâng cấp sửa chữa mương dọc đường Nguyễn Du kéo dài từ đường Nguyễn Công Trứ qua đường Nguyễn Trung Thiên chảy về xã Thạch Hưng; Cống qua đường Xô Viết Nghệ Tĩnh; Điều chỉnh hào tuynel kỹ thuật Khu đô thị Bắc thành phố từ cuối đường Nguyễn Huy Tự đến mương thoát nước khối phố 7 phường Nguyễn Du; Mương thoát nước từ hồ Bảy Mẫu đến sông Cụt; Các tuyến mương tiêu thoát nước chính của thành phố gồm: Tuyến T1 dài 300m, tuyến T2 dài 200m, tuyến T3 dài 1.850m, tuyến T4 dài 2.300m, tuyến T8 dài 2.100m; Nạo vét các tuyến mương hiện trạng với khối lượng khoảng 2.300m3 bùn. Một số dự án đang triển khai thực hiện: Kênh thoát nước phía Tây thành phố Hà Tĩnh; Hồ điều hòa Bến đá xã Thạch Đồng; Kênh tiêu Thạch Quý; Kênh tiêu T4 đoạn qua địa phận xã Thạch Trung.

b. Nguyên nhân

Do nhu cầu kinh phí đầu tư cho lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải lớn, trong khi ngân sách địa phương còn hạn hẹp và việc kêu gọi nguồn xã hội hóa trong lĩnh vực này gặp nhiều khó khăn, cụ thể:

+ Ngân sách địa phương hàng năm bố trí cho công tác đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước còn hạn chế: Thành phố Hà Tĩnh trong năm 2016: 8,5 tỷ đồng, năm 2017: 13,0 tỷ đồng; Thị xã Kỳ Anh năm 2016: 20 tỷ đồng, năm 2017: 30,8 tỷ đồng;…

+ Trên địa bàn tỉnh, mới chỉ kêu gọi, triển khai được 03 Dự án về thoát nước lớn cho đô thị thành phố Hà Tĩnh và thị xã Hồng Lĩnh bằng nguồn vốn ODA, ADB với tổng mức mỗi Dự án trên 250 tỷ đồng.

c. Giải pháp xử lý trong thời gian tới

- Giải pháp quy hoạch: UBND cấp huyện phải rà soát, đánh giá lại các định hướng thoát nước và thu gom xử lý nước thải trong Đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt (do đã quá lâu; sau 05 năm tính từ lúc phê duyệt) và triển khai không có hiệu quả để xem xét điều chỉnh, trong đó phải yêu cầu tính toán, cập nhật các yếu tố biến đổi khí hậu.

Trên cơ sở Đồ án quy hoạch xây dựng đô thị, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Tĩnh được duyệt, UBND cấp huyện tiến hành lập Chương trình phát triển từng đô thị. Trong Chương trình phát triển của từng đô thị có yêu cầu, xác định vốn, danh mục đầu tư, xây dựng các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật. Đây là cơ sở để UBND cấp huyện đưa ra kế hoạch, lộ trình, danh mục đầu tư các hạng mục thoát nước tổng thể nhằm giải quyết vấn đề tiêu thoát nước cho đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Về giải pháp đầu tư:

+ Huy động mọi nguồn lực đầu tư cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn tài trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế, chính phủ các nước.

+ Kêu gọi, khuyến kích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng một phần hoặc toàn bộ hệ thống thoát nước phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch thoát nước đã được phê duyệt.

+ Đầu tư có trọng điểm, không dàn trải vốn, ưu tiên đầu tư các hạng mục thoát nước mưa, giải quyết các điểm thường xuyên bị ngập úng trong đô thị, các đô thị có nguy cơ thiệt hại lớn do lũ, lụt.

+ Huy động nguồn ngân sách các cấp thường xuyên duy tu, bão dưỡng, nạo vét hệ thống các tuyến mương thoát nước.

- Giải pháp về cơ chế chính sách: Cần bổ sung các cơ chế chính sách về phí dịch vụ thoát nước nhằm giảm dần bù đắp từ ngân sách nhà nước đối với những chi phí liên quan đến thoát nước; các quy định về chế độ ưu tiên về tài chính (thuế, hỗ trợ lãi suất vay,…) phù hợp với các quy định hiện hành để khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực thoát nước.

- Giải pháp về tuyên truyền: Cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách của Nhà nước và pháp luật về thoát nước; tuyên truyền nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc chấp hành nghiêm quy định về môi trường, bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhất là không xả rác bừa bãi vào hệ thống thoát nước, không xây dựng lấn chiếm lên đất các công trình hạ tầng kỹ thuật và chấp hành nghiêm những quy định về nếp sống văn minh đô thị.

**Câu hỏi 3:**

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đề nghị cho biết thực trạng và giải pháp khắc phục.

- Vấn đề quản lý và đảm bảo chất lượng điện thương phẩm ở nhiều vùng, nhiều thời điểm còn bất cập. Giải pháp khắc phục.

- Việc xây dựng, chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh ở một số địa phương còn chậm. Cho biết trách nhiệm và giải pháp.

**Trả lời:**

*3.1. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đề nghị cho biết thực trạng và giải pháp khắc phục.*

Tiếp thu kiến nghị của các đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương chủ động và phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền; kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm hành vi vi phạm về An toàn thực phẩm (ATTP); từng bước hoàn thiện hạ tầng thương mại. Kết quả thực hiện cụ thể trên lĩnh vực Công Thương như sau:

*Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP*

- Năm 2018, tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức và văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm cho cán bộ xã, những người sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Ngành công thương. Qua các lớp tập huấn, kết hợp tuyên truyền, khuyến khích người tiêu dùng áp dụng truy xuất nguồn gốc hàng hóa bằng điện thoại thông minh.

- Công bố rộng rãi số điện thoại đường dây nóng (02393.950.789) để tiếp nhận thông tin tố giác của quần chúng nhân dân liên quan đến ATTP.

- Tổ chức các cuộc tọa đàm, đối thoại với các doanh nghiệp đại lý, nhà phân phối các mặt hàng thực phẩm thiết yếu, ký cam kết không tiếp nhận và đưa ra thị trường các loại hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng vi phạm về ATTP… nhằm ngăn chặn ngay từ khâu phân phối.

- Phát trên 1.500 tờ rơi, ký cam kết đối với trên 1.000 hộ kinh doanh; phát hơn 300 băng tuyên tuyền tại các địa phương, các chợ trên địa bàn qua hệ thống loa phát thanh…

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện 58 phóng sự trên truyền hình, 57 bài viết trên các báo, 25 bài viết trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương, của Chi cục Quản lý thị trường về công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và các vụ vi phạm điển hình để khuyến cáo người tiêu dùng và răn đe các đối tượng vi phạm.

- Tuyên truyền hưởng ứng Chương trình “triệu chữ ký về ATTP” do Bộ Công Thương phát động; đồng thời đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, Ban quản lý chợ... để tuyên truyền hưởng ứng.

 *Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.*

Số vụ đã xử lý liên quan đến ATTP 5 tháng đầu năm 2018 là 173 vụ. Tổng thu 707,913 triệu đồng, trong đó phạt hành chính 258,9 triệu đồng; trị giá hàng tịch thu, tiêu hủy 449,013 triệu đồng, bao gồm 5,2 tấn thực phẩm tươi sống, 75 kg mỳ chính, trên 500 gói bánh kẹo, 337 chai nước giải khát và nhiều hàng hóa vi phạm khác.

*Hoàn thiện hạ tầng thương mại, đặc biệt là hạ tầng chợ; tập trung hệ thống hạ tầng phục vụ kinh doanh thực phẩm (đảm bảo vệ sinh ATTP). Bố trí nguồn ngân sách để lấy mẫu thực phẩm giám sát, kiểm soát các nguy cơ ô nhiễm vào thực phẩm*

UBND tỉnh bố trí 10 tỷ đồng thực hiện chính sách phát triển thương mại nông thôn. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính phân bổ chi tiết. Ngoài ra, chủ động bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp ngành Công Thương để triển khai mô hình chợ thí điểm đảm bảo vệ sinh ATTP, lấy mẫu thực phẩm giám sát. Năm 2018, bố trí 150 triệu đồng để xây dựng bàn kinh doanh thực phẩm tại chợ, 30 triệu đồng để lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu thực phẩm. Ban hành kế hoạch mua sắm các bộ kiểm tra nhanh về ATTP từ nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát mối nguy ATTP, xử lý các hành vi vi phạm...

*3.2. Vấn đề quản lý và đảm bảo chất lượng điện thương phẩm ở nhiều vùng, nhiều thời điểm còn bất cập. Giải pháp khắc phục.*

*- Đối với hạ tầng lưới điện*: So với các tỉnh lân cận và các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực Miền Bắc quản lý. Hà Tĩnh có hệ thống nguồn, lưới điện được quy hoạch và đầu tư khá đồng bộ, bao gồm trên 233,1km đường dây 110kV cấp điện cho 07 trạm biến áp 110kV với tổng dung lượng 366MVA; 46 đường dây trung thế (35kV, 22kV, 10kV) có tổng chiều dài 2.903,4km; 11 trạm trung gian với 8 máy có tổng dung lượng 86.280kVA; 2.575 trạm phân phối khu vực với 2.587 máy có tổng dung lượng 611.288,5 kVA. Lưới điện hạ thế trên địa bàn tỉnh có tổng chiều dài 6.984km. Riêng tổng mức đầu tư của ngành điện để cải tạo, nâng cấp củng cố lưới điện trên trên địa bàn năm 2016 là 493,39 tỷ đồng, năm 2017 là 288,003 tỷ đồng.

Nếu so sánh công suất hiện có (công suất đặt Pđặt của các TBA 110kV) với mức công suất tiêu thụ hiện nay trên địa bàn (khi lớn nhất PMax= 204,6MW, khi nhỏ nhất PMin = 46,9MW) thì hệ số sử dụng công suất các TBA 110kV là PMax/ Pđặt = 204,6/366 = 55,90%. Như vậy, các phụ tải trên địa bàn tỉnh mới chỉ sử dụng được 55,90% công suất hiện có.

*+ Về chất lượng cung cấp điện:* Chất lượng cung cấp điện được đánh giá trên các tiêu chí, chất lượng điện áp, tần số và tính liên tục, ổn định trong quá trình cấp điện, trong đó tiêu chí tần số do các nhà máy phát điện quyết định. Trên địa bàn tỉnh, độ tin cậy cung cấp điện của lưới điện phân phối đạt 9/9 chỉ tiêu theo quy định, trong đó chỉ số Saidi (thời gian mất điện trung bình của 1 khách hàng) 12 tháng năm 2017 là 1.001,8 phút, cả năm 2017 là 1.078,1 phút, giảm 255 phút/KH (giảm 19,1%). Chất lượng lưới điện, cung cấp điện được đánh giá tốt so với các đơn vị thuộc Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc.

Như vậy, trên cơ sở nguồn cấp; số lượng, chiều dài các lộ xuất tuyến đường dây trung áp; số lượng, công suất các trạm biến áp; hệ thống đường dây hạ áp hiện có, so với nhu cầu sử dụng điện hiện tại và chỉ số độ tin cậy cấp điện trên địa bàn cơ bản đáp ứng đủ điện phục vụ sinh hoạt, sản xuất kinh doanh và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

 - Về tình hình thực hiện các giải pháp nhằm xử lý các vấn đề liên quan đến một số thời điểm, tại một số địa phương xẩy ra tình trạng mất điện cục bộ, hoặc chất lượng điện năng chưa đảm bảo:

Việc thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao chất lượng điện năng, đảm bảo nhu cầu cung cấp điện liên tục, ổn định, đáp ứng yêu cầu mong muốn ngày càng cao của tất cả bà con nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh đòi hỏi phải có một quá trình đồng bộ, triển khai có kế hoạch theo lộ trình qua các giai đoạn và phải huy động được các nguồn lực về tài chính, sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương.

Để hạn chế thấp nhất các sự cố về lưới điện, nâng cao chất lượng điện năng phục vụ nhân dân, trong thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị, địa phương liên quan tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Hà Tĩnh tiếp tục tập trung, tranh thủ các nguồn vốn từ Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc để cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện lưới điện trên địa bàn toàn tỉnh; ưu tiên, bố trí nguồn vốn để thực hiện các dự án cải tạo lưới điện ở các xã sau tiếp nhận lưới điện hạ áp nông thôn, sớm hoàn thiện Tiêu chí điện trong xây dựng nông thôn mới ở các xã trên địa bàn (như dự án Tái thiết Đức - KFW2, Dự án chống quá tải lưới điện, các dự án sữa chữa lớn...).

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, bộ phận liên quan đến triển khai xây dựng 03 TBA 110kV tại Cẩm Xuyên, Nghi Xuân, Hồng Lĩnh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; sớm đề xuất Tổng công ty chấp thuận đầu tư xây dựng thêm 03 TBA 110kV tại Kỳ Anh, Vũ Quang và Lộc Hà. Hoàn thiện việc cấp điện khu công nghiệp Phú Vinh, các lộ xuất tuyến sau TBA 110kV Hương Khê… Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các dự án trọng điểm như Dự án tái thiết Đức (KFW2) triển khai tại 61 xã trên toàn tỉnh phù hợp với lộ trình nông thôn mới của tỉnh…

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương xử lý vướng mắc về mặt bằng để thi công các dự án điện; xử lý vi phạm hành lang lưới điện…

- Chỉ đạo Công ty Điện lực, các hợp tác xã dịch vụ điện thường xuyên rà soát, lập kế hoạch sửa chữa lớn, nhỏ để khắc phục triệt để các khiếm khuyết trên lưới điện; hoàn thiện khắc phục hậu quả bão số 2 (giá trị khắc phục 17 tỷ đồng), bão số 10 (giá trị khắc phục 60 tỷ đồng) và đẩy nhanh các thủ tục, sớm triển khai các dự án sửa chữa lớn năm 2018 với giá trị 43 tỷ đồng.

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án công trình Công nghiệp và dân dụng tỉnh đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia (địa bàn 67 xã, với tổng mức đầu tư 561,9 tỷ đồng, hiện tại đã triển khai ở 13 xã). Năm 2018 triển khai kịp thời công trình xây lắp lưới điện tại 4 xã đã được UBND tỉnh chấp thuận (Hương Thủy - Hương Khê, Nam Hương - Thạch Hà, Tân Hương - Đức Thọ và Cẩm Duệ - Cẩm Xuyên) và đang từng bước triển khai thực hiện Tiểu dự án nguồn vốn do EU tài trợ.

- Đối với các sở, ngành, địa phương khác: Tập trung chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành điện trong công tác GPMB, xử lý các vi phạm về hành lang lưới điện nhằm đảm bảo an toàn và độ tin cậy trong cung cấp điện; vận động nhân dân trên địa bàn nâng cao ý thức sử dụng điện, sớm thay thế, lắp đặt dây sau công tơ về các hộ gia đình theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 23/8/2013 của UBND tỉnh. Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án, các nguồn vốn đầu tư các lĩnh vực gắn với xây dựng nông thôn mới và hoàn thiện lưới điện trên địa bàn.

*3.3. Việc xây dựng, chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh ở một số địa phương còn chậm. Cho biết trách nhiệm và giải pháp.*

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương tiến hành rà soát, tổng hợp tình hình hoạt động của các Doanh nghiệp/hợp tác xã sau khi được giao quản lý chợ để đánh giá thực chất hiệu quả công tác chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn toàn tỉnh; xác định rõ những tồn tại hạn chế và đề xuất các giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

- Ngày 23/3/2018, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện công tác chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; đánh giá những kết quả đã đạt được; đồng thời, thẳng thắn nhìn nhận những tồn tại, hạn chế trong quá trình chuyển đổi mô hình từ Ban/Tổ/Cá nhân quản lý sang Doanh nghiệp/Hợp tác xã quản lý chợ. Từ đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn. Sau hội nghị, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 100/TB-UBND ngày 01/04/2018 tiếp tục triển khai thực hiện công tác chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác và xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ trên địa bàn tỉnh.

- Trong Quý 1/2018, tiếp tục hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý 04 chợ, đưa tổng số chợ đã thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý lên 114 chợ/127 chợ, đạt 90% so với kế hoạch, 13 chợ còn chậm chuyển đổi so với kế hoạch.

Đối với 13 chợ chậm chuyển đổi: 01 chợ đã và đang hoàn thiện dự thảo phương án (Chợ Nghèn Can Lộc); 01 chợ đang xây dựng phương án, UBND tỉnh sẽ tổ chức họp thống nhất phương án thực hiện (Chợ thành phố Hà Tĩnh); 04 chợ đã xây dựng dự thảo phương án, đang thu hút Doanh nghiệp/Hợp tác xã đầu tư (Chợ Cầu Đông tại phường Thạch Linh; Chợ Huyện xã Bình Lộc; Chợ Vy xã Kim Lộc; chợ Tổng xã Song Lộc); 01 chợ đã thực hiện quy trình đấu thầu, lựa chọn đơn vị quản lý nhưng do có kiến nghị của đơn vị tham gia dự thầu nên chưa thực hiện chuyển đổi (Chợ Bắc Hà tại thành phố Hà Tĩnh); 02 chợ đang thực hiện chuyển đổi gắn với xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ (Chợ Thạch Đồng, thành phố Hà Tĩnh; Chợ Xuân An huyện Nghi Xuân); UBND tỉnh đồng ý cho 2 chợ thực hiện chuyển đổi gắn với xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ (Chợ Phủ xã Mai Phụ và chợ Đình xã Tân Lộc); 01 chợ khó triển khai (Chợ Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh).

- Về đầu tư xây dựng chợ: Đến nay, có 03 chợ xây dựng mới hoàn thành và đưa vào hoạt động (chợ xã Kỳ Tân huyện Kỳ Anh, chợ La Giang thị xã Hồng Lĩnh, chợ Thạch Vĩnh huyện Thạch Hà), nhiều chợ hiện đang đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo đáp ứng tiêu chuẩn 9211:2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế từ nguồn vốn xã hội hóa như: Chợ Sơn Hương Khê, chợ Thạch Hà, chợ Giang Đình, chợ Nhe Vĩnh Lộc, chợ Cương Gián, chợ Kỳ Lâm... UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư 02 chợ (chợ Kỳ Giang huyện Kỳ Anh và chợ Thạch Trung thành phố Hà Tĩnh). Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài tỉnh như Công ty CP Đầu tư và Phát triển thương mại Hacovina; Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý dự án Việt Nam - PMC, Hợp tác xã Đầu tư quản lý chợ Bình Hương, Hợp tác xã Chợ Trường Tân... cũng đang nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng chợ trên địa bàn các huyện: Nghi Xuân, Can Lộc, Lộc Hà, TP. Hà Tĩnh...

UBND tỉnh đã bố trí 10 tỷ đồng thực hiện chính sách phát triển thương mại nông thôn (Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh) về việc phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh). Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính phân bổ chi tiết.

**Câu hỏi 4:**

- Mặc dù đã rất nỗ lực nhưng công tác cải cách hành chính ở tỉnh ta vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; xử lí công việc vẫn ách tắc ở nhiều cấp, nhiều ngành; hội họp nhiều nhưng kết quả hạn chế. Đề nghị cho biết rõ thực trạng và giải pháp.

- Việc quản lí cán bộ, công chức, viên chức còn lỏng lẻo ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương; đạo đức, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn bất cập, gây mất niềm tin của một số nhà đầu tư và nhân dân. Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

- Tình trạng thiếu viên chức, nhất là bất cập thừa, thiếu giáo viên khá phổ biến ở nhiều trường, nhiều địa phương (nhất là ở thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh) nhưng chậm được xử lí, gây khó khăn cho hoạt động của nhiều cơ quan, đơn vị, trường học. Cho biết hướng xử lí.

- Đánh giá hiệu quả mô hình Ban chỉ đạo ATGT tỉnh tách khỏi Sở Giao thông vận tải (trực thuộc UBND tỉnh) như hiện nay.

**Trả lời:**

*4.1. Mặc dù đã rất nỗ lực nhưng công tác cải cách hành chính ở tỉnh ta vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; xử lí công việc vẫn ách tắc ở nhiều cấp, nhiều ngành; hội họp nhiều nhưng kết quả hạn chế. Đề nghị cho biết rõ thực trạng và giải pháp.*

a. Kết quả triển khai thực hiện:

- Tập trung triển khai thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ để xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh theo Quyết định số 22/QĐ-BNV ngày 05/01/2018 của Bộ Nội vụ. Kết quả các bộ chỉ số của tỉnh năm 2017: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 33/63 tỉnh, thành; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 12/63 tỉnh, thành; chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) xếp thứ 17/63 tỉnh, thành.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 433/KH-UBND ngày 22/12/2017 về cải cách hành chính năm 2018, trong đó tập trung các nội dung đột phá gồm: Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, giảm biên chế, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB,CC,VC), nhất là năng lực thực thi công vụ, kỹ năng và văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC gắn với hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh của tỉnh và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện kế hoạch. UBND tỉnh ban hành các kế hoạch: Hoạt động và truyền thông về kiểm soát TTHC (số 04/KH-UBND ngày 08/01/2018); Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước (số 435/KH-UBND ngày 18/12/2017); Tuyên truyền cải cách hành chính (số 394/KH-UBND ngày 04/12/2017); Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (số 21/KH-UBND ngày 01/02/2016 giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh) làm cơ sở triển khai đồng bộ, đảm bảo mục tiêu chung đề ra. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 (thay thế QĐ số 33/2011/QĐ-UBND); theo đó, các đơn vị, địa phương đã tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, tổ chức cho CBCCVC và người lao động ký cam kết việc thực hiện.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; các văn bản hướng dẫn của trung ương, UBND tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Chương trình hành động số 1011-CTr/TU ngày 3/5/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét thành lập Tổ thẩm định Đề án thực hiện Nghị quyết số 18, Nghị quyết số 19-NQ/TW của các đơn vị, địa phương (thẩm quyền Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh) theo đề xuất của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính để kiến nghị Trung ương cắt giảm, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với phát huy hiệu quả của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; hiện nay tất cả các sở, ban, ngành đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh đã thực hiện ứng dụng chữ ký số điện tử trong quá trình tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm. Đến nay, có 13/13 đơn vị cấp huyện đã thành lập Trung tâm Hành chính công. Việc thành lập các Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện được Nhân dân đồng tình và đánh giá cao về chất lượng, hiệu quả trong giải quyết TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh, hiện nay 100% các đơn vị cấp huyện, cấp xã đã sử dụng phần mềm dùng chung Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát đảm bảo đưa tối đa các TTHC của các cơ quan, đơn vị được áp dụng thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Tập trung cải cách công vụ, công chức, xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đúng quy định. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, đánh giá công chức, chú trọng thành tích, kết quả công tác của cán bộ, công chức, coi đó là thước đo chính để đánh giá phẩm chất, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức. Từ đó có biện pháp sàng lọc, đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém, không đủ năng lực làm việc; đồng thời thực hiện tốt chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh.

- Đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, đến nay đã phê duyệt vị trí việc làm, số người làm việc và khung năng lực cho các Sở, ngành: Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp; Thanh tra tỉnh. Hiện nay đang giao Sở Nội vụ thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm sự nghiệp giáo dục và 04 Ban quản lý dự án chuyên ngành, khu vực của tỉnh.

- UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 về quy định một số chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh và tổ chức triển khai, thực hiện.

 Chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành Văn bản 228/HD-SNV ngày 01/11/2017 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Văn bản số 145/HD-SNV ngày 25/11/2016 về hướng dẫn đánh giá công chức, viên chức (theo Nghị định số 56/NĐ-CP của Chính phủ) theo hướng định lượng công việc, ngày càng thực chất hơn. Kết quả phân loại 34.544 CCVC năm 2017, cụ thể như sau: Trong cơ quan hành chính: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 39,46%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 58,73%; Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực: 1,22%; Không hoàn thành nhiệm vụ 0,63%; Trong đơn vị sự nghiệp công lập: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 27,12%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 57,12%; Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực 15,02%; Không hoàn thành nhiệm vụ 0,7%.

- Ngày 08/02/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 508/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn Thanh tra, kiểm tra công vụ và Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 28/02/2018 Thanh tra, kiểm tra công vụ năm 2018. Ngày 21/3/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND về việc kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2018; Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 về việc thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính và Hội đồng thẩm định xác định Chỉ số CCHC năm 2018 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh giao cho 02 Đoàn thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch và báo cáo kết quả sau thanh tra, kiểm tra.

b. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới:

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh về CCHC giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018; Chỉ đạo các sở, ban hành có liên quan xây dựng chương trình hành động và các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX năm 2017; Ban hành các Bộ tiêu chí đánh giá cải cách hành chính.

- Tập trung việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, khóa XII theo lộ trình Đề án của UBND tỉnh. Ban hành và triển khai Đề án Cải cách hành chính theo Chương trình khung của Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện theo lộ trình của Đề án.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa TTHC để kiến nghị Trung ương cắt giảm nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC gắn với phát huy hiệu quả Trung tâm Hành chính công tỉnh và cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

 - Tiếp tục Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng tập trung tổ chức đầu tư các dự án CNTT có quy mô toàn tỉnh, ưu tiên các giải pháp đầu tư công - tư hoặc thuê dịch vụ CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO thành hệ thống ISO điện tử trên địa bàn toàn tỉnh theo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 và các ý kiến kết luận của Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT tỉnh hàng quý, 6 tháng...

*4.2. Việc quản lí cán bộ, công chức, viên chức còn lỏng lẻo ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương; đạo đức, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn bất cập, gây mất niềm tin của một số nhà đầu tư và nhân dân. Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.*

a. Kết quả triển khai thực hiện:

Thời gian qua UBND tỉnh đã nỗ lực, kiên quyết thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức từ khâu quản lý và sử dụng biên chế, tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, thuyên chuyển, điều động hướng dẫn hợp đồng lao động và thực hiện chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; ban hành nhiều Văn bản nhằm tăng cường triển khai các kết luận, Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

- Việc xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính được chấn chỉnh và thực hiện nghiêm túc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; UBND tỉnh đã ban hành văn bản rà soát xiết chặt kỷ luật kỷ cương, quản lý công chức, viên chức. Theo dõi, tổ chức xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức vi phạm liên quan đến sự cố môi trường biển, chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện kỷ luật đối với công chức viên chức vi phạm v.v... Tổ chức nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, hợp đồng tại các cơ quan đơn vị.

- Công tác tuyển dụng đã đổi mới, chặt chẽ, công khai, minh bạch, nhất là kỳ thi tuyển công chức năm 2016, năm 2017 đã rà soát cho tiếp nhận 22 công chức, phê duyệt chủ trương cho cơ quan, đơn vị tuyển dụng 99 viên chức; năm 2018 đã thực hiện phê duyệt chủ trương tuyển dụng viên chức tại một số đơn vị để đáp ứng yêu cầu công việc. Hiện nay, UBND tỉnh đang tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết 18, 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII và Kế hoạch của UBND tỉnh.

b. Giải pháp trong thời gian tới:

- Thực hiện nghiêm các chủ trương của Nghị quyết 39-NQ/TW, các Nghị quyết 18, 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của UBND tỉnh tại Văn bản số 43/UBND-NC1-m ngày 26/02/2018 của các cơ quan, đơn vị, kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị chấp hành chưa nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo tinh thần Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm soát việc giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; kiểm tra đột xuất tại các cơ quan công sở; gắn với việc kiểm điểm, đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ.

- Công khai rộng rãi đường dây nóng, địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để tiếp nhận các góp ý về quy trình, thủ tục; các thông tin, vướng mắc của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với những việc làm sai trái, sách nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới phương thức, quy trình tiếp công dân theo phương châm: Công khai, dân chủ, tăng cường đối thoại, giải quyết đúng trình tự và thời gian theo Luật định. Kiên quyết khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc giải quyết không đến nơi đến chốn, chậm trễ.

- Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức; không sử dụng thời gian làm việc để giải quyết việc riêng.

- Nghiêm túc kiểm điểm, xử lý kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước làm giảm niềm tin của nhà đầu tư và Nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức đảm bảo minh bạch, chất lượng, hiệu quả. Triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ để tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

*4.3. Tình trạng thiếu viên chức, nhất là bất cập thừa, thiếu giáo viên khá phổ biến ở nhiều trường, nhiều địa phương (nhất là ở thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh) nhưng chậm được xử lí, gây khó khăn cho hoạt động của nhiều cơ quan, đơn vị, trường học. Cho biết hướng xử lí.*

- Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về kế hoạch tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018, UBND tỉnh đã triển khai giao biên chế năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị với quan điểm quán triệt thực hiện nghiêm túc Kết luận 17-KL/BCT của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6, Ban chấp hành Trung ương Đảng quy định *từ nay đến năm 2021 không tăng biên chế, đối với lĩnh vực giáo dục phổ thông, do số lượng học sinh tăng mà cần thiết phải thành lập trường mới, lớp mới thì địa phương tự cân đối điều chỉnh trong tổng biên chế được giao*; do đó, hàng năm nếu số lượng học sinh tăng, lớp học tăng theo phân cấp quản lý biên chế công chức, viên chức UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giáo dục và Đạo tạo và UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo các phương án để UBND tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nhằm đảm bảo cân đối đủ giáo viên giảng dạy theo quy định.

### Nhằm bổ sung đội ngũ giáo viên còn thiếu so với kế hoạch giao, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, xây dựng Kế hoạch phân bổ chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên năm học mới 2018 - 2019, đảm bảo công tác dạy và học trên địa bàn. Tuy vậy, để thực hiện nghiêm Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn việc bổ sung đội ngũ giáo viên còn thiếu so với kế hoạch được giao đối với các đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2018 trở đi (thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành hay hợp đồng lao động theo Luật Lao động). Sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh sẽ triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

 - Gắn với thanh tra công vụ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ kiểm tra toàn diện tình hình sử dụng biên chế được giao, phát hiện sớm các tồn tại, vướng mắc tại các cơ quan, đơn vị để tham mưu xử lý theo đúng tinh thần Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

*4.4. Đánh giá hiệu quả mô hình Ban chỉ đạo ATGT tỉnh tách khỏi Sở Giao thông vận tải (trực thuộc UBND tỉnh) như hiện nay.*

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; trên cơ sở Đề án sắp xếp, tổ chức lại của Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ nghiên cứu, tổ chức lại Ban An toàn giao thông tỉnh đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thực tế của tỉnh.

**Câu hỏi 5:**

- Chất lượng khám chữa bệnh ở bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện mặc dù có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, còn để xảy ra những vụ việc đáng tiếc gây bức xúc trong dư luận. Cho biết trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, xử lí và giải pháp khắc phục.

- Công tác kiểm tra, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tuy có chuyển biến nhưng người dân vẫn còn nhiều băn khoăn, lo lắng. Giải pháp trong thời gian tới.

- Công tác quản lý dược phẩm, hóa mỹ phẩm, hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn. Thực trạng và giải pháp.

**Trả lời:**

*5.1. Chất lượng khám chữa bệnh ở bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện mặc dù có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, còn để xảy ra những vụ việc đáng tiếc gây bức xúc trong dư luận. Cho biết trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, xử lí và giải pháp khắc phục.*

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh nhà có những chuyển biến tích cực, trong đó có lĩnh vực khám, chữa bệnh. Bên cạnh kết quả đạt được, còn một số sự cố y khoa đáng tiếc tại một số bệnh viện gây bức xúc cho dư luận. Qua kiểm tra, xác minh, nguyên nhân các sự cố chủ yếu là do tai biến nặng, diễn biến quá nhanh, mặt khác kinh nghiệm và tiên lượng bệnh còn có phần hạn chế, nhất là đối với tuyến huyện.

Khi có sự cố y khoa xảy ra, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế thành lập các đoàn công tác kiểm tra xác minh làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, tập thể có liên quan vụ việc; chỉ đạo khắc phục ngay các nguyên nhân và chấn chỉnh việc nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, tuân thủ nghiêm túc các quy trình chuyên môn, kỹ thuật. Vì vậy, các bệnh viện đã tăng cường công tác tự kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, phòng các tai biến, sự cố y khoa, hỗ trợ cấp cứu từ tuyến trên cho tuyến dưới, hỗ trợ cấp cứu liên viện và nội viện.

Để làm tốt hơn nữa nhiệm vụ khám, chữa bệnh, chăm sóc phục vụ người bệnh trong thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo ngành Y tế tập trung triển khai thực hiện các giải pháp như:

- Đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, Quy tắc ứng xử; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”, chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người dân. Kịp thời nêu gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến, tận tụy phục vụ người bệnh; kiên quyết xử lý nghiêm các vụ việc, hiện tượng vi phạm y đức, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành công vụ.

- Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư nhằm nâng cấp cơ sở vật chất của các bệnh viện, từng bước đáp ứng sự hài lòng cho người bệnh như: Xây dựng khu điều trị nội trú A Bệnh viện Phục hồi chức năng (tổng mức đầu tư được phê duyệt là 32,273 tỷ đồng, kế hoạch vốn năm 2018 là 10 tỷ đồng ngân sách trung ương); xây dựng Trung tâm Tim mạch can thiệp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; xây dựng nhà kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa huyện Nghi Xuân; cải tạo, nâng cấp các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện, các trung tâm chuyên khoa từ nguồn ngân sách sự nghiệp ngành Y tế năm 2018 với số tiền 35,4 đồng;

Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động cho tuyến y tế cơ sở, đặc biệt là các Trạm y tế xã. Chỉ đạo tham mưu, đề xuất xây dựng 28 trạm y tế xã với kinh phí 80 tỷ đồng; mua sắm trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện 33,9 tỷ đồng và lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân 7,8 tỷ đồng từ nguồn giảm chi thường xuyên. Chỉ đạo tham mưu, đề xuất nhu cầu đầu tư xây mới 34 trạm y tế, cải tạo sửa chữa 37 trạm y tế và mua sắm trang thiết bị cho một số trạm y tế chuẩn bị cho Dự án “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn”.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp trang thiết bị, máy móc hiện đại cho các bệnh viện, đặc biệt là các trang thiết bị nhằm thực hiện tốt danh mục kỹ thuật theo phân tuyến và tập trung cao triển khai Kế hoạch phát triển kỹ thuật chuyên sâu đáp ứng yêu cầu hội nhập tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện với tổng số 125,6 tỷ đồng.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao về công tác tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ cấp cứu của tuyến trên cho tuyến dưới; hỗ trợ cấp cứu liên viện; cấp cứu nội viện… Thực hiện có hiệu quả Đề án bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; mở rộng Đề án bệnh viện vệ tinh đến các bệnh viện đa khoa tuyến huyện Cẩm Xuyên, thị xã Kỳ Anh và huyện Hương Sơn.

- Chỉ đạo Ngành y tế nâng cao năng lực Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh viện; tăng cường kiểm tra thực hiện các quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật tại các khoa, phòng của bệnh viện. Đảm bảo cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh; nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị bệnh viện.

Chỉ đạo thực hiện lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 -2020.

*5.2. Công tác kiểm tra, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tuy có chuyển biến nhưng người dân vẫn còn nhiều băn khoăn, lo lắng. Giải pháp trong thời gian tới.*

UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; cấp ủy, chính quyền địa phương và các ngành chức năng đã quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn. Tổ chức các chiến dịch thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm như: Tết Nguyên đán Mậu Tuất - Lễ Hội Xuân 2018 từ tháng 01- 03/2018 và “tháng hành động vì an toàn thực phẩm từ 15/4 - 15/5”.

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác truyền thông với nhiều hình thức, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của người dân trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Phát hiện và xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nghiêm túc, thực hiện công khai, kịp thời các cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Về tồn tại, việc xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm đạt chuẩn IS0/IEC17025 về an toàn thực phẩm còn chậm, dự kiến hoàn thành trong năm 2018.

*5.3. Công tác quản lý dược phẩm, hóa mỹ phẩm, hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn. Thực trạng và giải pháp.*

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng công tác quản lý dược phẩm, hóa mỹ phẩm, hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn. Ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 02/3/2018 về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2018-2020” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Chỉ đạo tổ chức tập huấn tuyên truyền, phổ biến, quán triệt việc thực hiện các quy định của pháp luật về hành nghề y, dược; thực hiện cấp phép hành nghề đúng quy định, cập nhật, công khai. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông thông tin, sử dụng các mạng xã hội để tăng cường kết nối giữa người dân, người hành nghề y, dược và đơn vị quản lý, tạo thuận lợi trong việc tiếp cận thông tin y tế cũng như trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất; tăng cường các cuộc kiểm tra, giám sát đột xuất tại các cơ sở hành nghề. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh, đặc biệt là triển khai phổ biến, quán triệt thực hiện tại các huyện, thị xã, thành phố. Tăng cường công tác quản lý và có biện pháp đối với các cơ sở hành nghề không phép trên địa bàn, đặc biệt các cơ sở dịch vụ Massage, Thẩm mỹ, Kính thuốc; các cơ sở bán lẻ thuốc; lập danh sách các cở sở và người hành nghề không có Chứng chỉ hành nghề, không có Giấy phép hoạt động để theo dõi quản lý và cấp giấy phép (nếu đủ điều kiện) và cấm hoạt động đối với các trường hợp không đủ điều kiện.

**Câu hỏi 6:**

Nhiều vụ việc khiếu nại, kiến nghị, tố cáo của công dân do không được xử lí ngay từ cơ sở nên để xảy ra tình trạng khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Một số vụ việc nổi cộm được chất vấn từ nhiều Kỳ họp nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả xử lí cuối cùng. Đề nghị cho biết trách nhiệm và giải pháp khắc phục.

**Trả lời:**

*6.1. Kết quả rà soát xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Qua theo dõi, tổng hợp kết quả xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các địa phương, đơn vị, đến thời điểm hiện tại trong tổng số 46 vụ việc tồn đọng do Đoàn giám sát HĐND tỉnh nêu tại Báo cáo số 122/BC-ĐGS ngày 06/12/2016, có 31 vụ việc đã được giải quyết xong (cụ thể nêu tại Phụ lục 01 kèm theo báo cáo). Hiện nay còn lại 15 vụ việc (chi tiết tại Phụ lục 02) tồn đọng chưa giải quyết dứt điểm, trong đó: Thẩm quyền cấp huyện 05 vụ việc; trách nhiệm tham mưu giải quyết của các sở, ngành cấp tỉnh 10 vụ việc, các đơn vị đang tiếp tục soát xét, đề xuất hướng giải quyết. Đây hầu hết là những vụ việc phức tạp kéo dài, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng và liên quan đến việc áp dụng chính sách pháp luật qua nhiều thời kỳ, cần xin ý kiến của nhiều cơ quan cấp tỉnh, thậm chí một số vụ việc phải xin ý kiến Bộ, ngành Trung ương, Thủ tướng Chính phủ nên một số vụ việc chưa xử lý dứt điểm, cụ thể:

(1) UBND các huyện Nghi Xuân, Vũ Quang, thị xã Kỳ Anh còn tồn đọng 05 vụ việc.

 (2) Các vụ việc phức tạp thuộc trách nhiệm tham mưu của các sở, ngành cấp tỉnh (10 vụ việc). Thanh tra tỉnh đang phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý theo từng nhóm vụ việc, cụ thể:

 + Có 04 vụ việc UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra xác minh, đang xin ý kiến các cơ quan Trung ương để giải quyết: (1) Khiếu nại của các công dân Nghiêm Đình Phúc, Nguyễn Kim Quán, Hoàng Nghĩa Nhiệm, Nguyễn Đức Vũ, Nguyễn Nhật Tân và một số hộ được giao đất năm 1992-1993 tại khu vực phía Nam cầu Bến Thủy, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân; (2) Khiếu nại của bà Dương Thị Hòa, xã Phú Phong, huyện Hương Khê về việc cấp đất cho gia đình bà trùng lên đất của người khác; (3) Khiếu nại của ông Mai Tùng Đăng ở thị trấn Hương Khê liên quan đến việc giao đất ở khu vực Hồ Bình Sơn; (4) Kiến nghị xử lý các tồn đọng về đất đai tại xã Phú Phong, huyện Hương Khê.

+ Đối với 03 vụ việc tranh chấp dân sự đã được Tòa án nhân dân các cấp xét xử nhưng vướng mắc trong thi hành án: (1) Vụ việc của ông Phạm Văn Nữu, ở Tổ dân phố 5, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân; (2) vụ việc ông Lê Hữu Chí ở xã Hương Giang, huyện Hương Khê; hai vụ việc này, Tỉnh ủy đã chỉ đạo Tòa án nhân dân tỉnh soát xét, phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh tập trung, xử lý dứt điểm; (3)Vụ việc bà Hoàng Thị Sao ở xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên đề nghị cấp giấy CNQSD đối với 5,3 ha đất lâm nghiệp tại xã Cẩm Quan theo Bản án số 10/2007/HNGĐ-PT của TAND tỉnh. Vụ việc này, cơ quan hành chính các cấp đã nhiều lần xem xét, nhưng không thi hành được theo nội dung Bản án; ngày 29/6/2017, Chánh án TAND tỉnh có Văn bản số 15/BCTT-TA gửi Chánh án TAND Cấp cao tại Hà Nội về việc đề nghị xem xét kháng nghị theo thủ tục tái thẩm đối với Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã thụ lý (số thụ lý 62/TL-HNGĐ ngày 20/9/2017) và hiện nay đang tiến hành xem xét vụ án theo quy định.

+ 02 vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều người, UBND tỉnh đang giao cho các sở, ngành chuyên môn phối hợp UBND các huyện, thị xã giải quyết: (1) Kiến nghị của một số hộ dân tại phường Kỳ Liên về việc đề nghị hỗ trợ giá bồi thường GPMB đường D3 Kỳ Liên vào năm 2009; (2) Kiến nghị của ông Dương Văn Tỏ, Tổ dân phố 5, thị trấn Xuân An về yêu cầu UBND thị trấn Xuân An làm các thủ tục cấp GCNQSD đất cho gia đình ông.

+ 01 vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, các cơ quan Trung ương đã kiểm tra, đề nghị UBND tỉnh thông báo chấm dứt việc giải quyết, nhưng công dân vẫn tiếp tục đeo bám khiếu kiện nên Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục rà soát: Vụ việc bà Trịnh Thị Liên và một số hộ dân khiếu nại liên quan đến công tác giải tỏa hành lang QL1A đoạn qua thành phố Hà Tĩnh.

*6.2. Nội dung tham mưu giải quyết tồn đọng 55 trường hợp được giao, cấp đất hai bên Quốc lộ 1A (phía Nam cầu Bến Thủy) giai đoạn 1992-1994*

Đây là vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài nhiều năm nên về phương án giải quyết còn nhiều quan điểm khác nhau, đặc biệt là trong việc áp dụng pháp luật. UBND tỉnh cùng Bộ Tư pháp chủ trì, tổ chức 02 cuộc làm việc vào ngày 20/11/2017 và ngày 05/12/2017, tham vấn ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ. Tại buổi làm việc ngày 05/12/2017, các bộ, ngành đã cơ bản thống nhất với phương án của UBND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 28/12/2017, UBND tỉnh đã có Văn bản số 8231/UBND-NC báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ về chủ trương giải quyết vụ việc. Ngày 26/01/2018, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 965/VPCP-NN giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án giải quyết vụ việc.

Ngày 06/3/2018, UBND tỉnh đã làm việc với Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, qua làm việc đã cơ bản thống nhất với phương án đề xuất của UBND tỉnh. Ngày 27/3/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản đề nghị Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp cho ý kiến. Hiện nay, các Bộ, ngành đã có ý kiến góp ý, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang hoàn thiện văn bản trình Thủ tướng Chính phủ về phương án giải quyết vụ việc.

*6.3. Về xử lý tồn đọng trong hoạt động khai thác mỏ đá tại núi Nam Giới, xã Thạch Bàn, huyện Thạch Hà*

UBND tỉnh đã ban hành Kết luận số 126/KL-UBND ngày 13/4/2018 về việc thanh tra quá trình cấp phép và hoạt động khai thác đá tại mỏ đá núi Nam Giới, xã Thạch Bàn, huyện Thạch Hà. Về cơ bản các nội dung Kết luận thanh tra nhận được sự đồng thuận của cá nhân, tổ chức có liên quan; tuy vậy, có một số nội dung doanh nghiệp (Công ty Cổ phần Xây dựng I Hà Tĩnh) chưa đồng tình, tiếp tục kiến nghị. Việc này, ngày 08/5/2018 UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2556/UBND-NL2 chỉ đạo các sở, ngành liên quan hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các nội dung đã được chỉ ra trong kết luận thanh tra, đồng thời yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng I chấp hành nghiêm túc Kết luận số 126/KL-UBND, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản để UBND tỉnh xem xét, xử lý. Liên quan đến trách nhiệm của các sở, ngành trong việc tham mưu cấp phép cho công ty Cổ phần Xây dựng I, UBND tỉnh có Văn bản số 2908/UBND-NC1 ngày 22/5/2018 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương kiểm điểm trách nhiệm theo đúng nội dung kết luận thanh tra.

**Câu hỏi 7:**

Tình hình, tiến độ xử lí các vụ việc tồn đọng lớn tại địa bàn thị xã Kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng.

**Trả lời:**

*7.1. Kết quả giải quyết các tồn đọng và vướng mắc theo Văn bản số 2023/UBND-GT ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh:*

- Các nội dung tồn đọng đã xử lý xong:

+ Cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho 45 hộ tái định cư tại thôn Minh Huệ xã Kỳ Nam (tháng 6/2016); Đầu tư tuyến đường đi ra biển tại xã Kỳ Nam (tháng 5/2016); Bồi thường công trình công cộng phục vụ sản xuất nông nghiệp tại phường Kỳ Liên; Đường dân sinh qua cống chui, đường trục ngang tại xã Kỳ Hà (6/2016).

+ Vướng mắc liên quan đến thu hồi đất của dự án nuôi tôm Công ty Việt Anh tại xã Kỳ Nam: UBND tỉnh đã có Thông báo số 200/TB-UBND ngày 04/7/2016 về việc kết luận, trả lời kiến nghị của công dân. Trong đó khẳng định nội dung kiến nghị của một số hộ dân tại xã Kỳ Nam đề nghị được bồi thường, hỗ trợ đất là không đúng quy định và không có cơ sở xem xét giải quyết (đất đã được bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm giao đất cho Công ty Việt Anh).

+ Về hỗ trợ tiền điện, nước cho các hộ tại khu tái định cư Đông Yên, xã Kỳ Lợi: UBND tỉnh có Văn bản số 4124/UBND-GT ngày 04/11/2013 cho phép hỗ trợ 06 tháng tiền điện, nước với số tiền 2.350.000 đồng/hộ cho các hộ với yêu cầu các hộ phải tháo dỡ nhà cũ, làm nhà tạm và bỏ móng xây dựng nhà mới tại khu tái định cư trước 30/11/2013 và Văn bản số 2420/UBND-GT ngày 03/6/2016 cho phép hỗ trợ 06 tháng tiền điện, nước cho các hộ tại Khu vực Sinh thái Đèo con - Kyoto với các điều kiện các hộ đã xây dựng công trình mới, làm nhà tạm tại khu tái định cư và tháo dỡ nhà nơi ở cũ trước ngày 06/7/2014.

- Xử lý các dự án đã triển khai giải phóng mặt bằng nhưng không thực hiện:

+ Khu tái định cư xã Kỳ Lợi tại phường Kỳ Trinh và xã Kỳ Hưng: Dự án tái định cư xã Kỳ Lợi tại phường Kỳ Trinh giai đoạn 2 (170,84 ha) đã được kiểm kê từ năm 2011 nhưng sau đó không tiến hành thu hồi đất, chưa thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng do chưa có kế hoạch thực hiện. Hiện nay, chưa có kế hoạch thực hiện xây dựng khu tái định cư tại khu đất này; UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thị xã Kỳ Anh thông báo cho Nhân dân tiếp tục canh tác sản xuất nông nghiệp, đồng thời nghiêm cấm các trường hợp xây dựng các công trình nhà cửa, vật kiến trúc trong phạm vi quy hoạch Khu tái định cư đã được duyệt.

+ Tại phường Kỳ Liên có 13 ha đã kiểm kê năm 2009, thu hồi đất năm 2012: UBND tỉnh có Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 điều chỉnh quy hoạch cục bộ đối với khu tái định cư này, theo đó phần diện tích được điều chỉnh từ phân lô tái định cư sang chỉnh trang đô thị. Như vậy, trừ diện tích quy hoạch xây dựng Đồn Công an (0,35 ha), Phòng khám đa khoa chất lượng cao (0,18 ha), diện tích còn lại (12,47 ha) Nhân dân tiếp tục sử dụng theo hình thức chỉnh trang đô thị; UBND thị xã Kỳ Anh ban hành 41 quyết định để hủy bỏ các quyết định thu hồi đất (đã thu hồi năm 2012) để trả lại đất cho Nhân dân sản xuất.

- Về giao đất tái định cư tồn đọng (604 hộ): Để xử lý các tồn tại trong quá trình thực hiện, sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3511/UBND-NL2 ngày 13/6/2017 đồng ý chủ trương cho thực hiện nghĩa vụ tài chính đối cho 604 hộ theo giá đất tại thời điểm thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

 - Việc hỗ trợ cải tạo đồng muối xã Kỳ Hà do thi công tuyến đường trục ngang Kỳ Trinh - Kỳ Ninh: UBND tỉnh giao UBND thị xã Kỳ Anh thực hiện và UBND tỉnh đã có Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 cấp kinh phí để chi trả cho nhân dân theo quy định.

- Về đề nghị hỗ trợ diện tích ngập úng, nhiễm mặn ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp tại phường Kỳ Thịnh và xã Kỳ Lợi:

+ Đề nghị hỗ trợ diện tích đất nhiễm mặn: UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tính toán và xác định giá trị thiệt hại với tổng kinh phí là 2.164.507.740 đồng và đã có văn bản số 4186/UBND-GT ngày 07/7/2017 đề nghị Công ty TNHH Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh hỗ trợ kinh phí để UBND thị xã Kỳ Anh chi trả cho dân. Hiện nay Công ty TNHH Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh đã có Văn bản thống nhất hỗ trợ 253.158.800 đồng; UBND thị xã Kỳ Anh đang đề nghị Công ty hỗ trợ thêm.

+ Đề nghị hỗ trợ diện tích bị ngập úng không sản xuất được: UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với và các Sở: Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, Tài nguyên - Môi trường; UBND thị xã Kỳ Anh, UBND phường Kỳ Thịnh và UBND xã Kỳ Lợi tham mưu xử lý.

- Xử lý kiến nghị về Bến neo đậu tàu, thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương: Đã xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, quá trình sử dụng do ảnh hưởng của mưa, bão đã xảy ra hiện tượng bồi lấp và một số điểm có hiện tượng sạt mái. Do vậy, ngày 24/5/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1287/QĐ-UBND về thành lập Hội đồng khoa học để đánh giá nguyên nhân bồi lấp, sạt lở khu neo đậu tàu thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương và đề xuất phương án xử lý, khắc phục. Đồng thời ngày 13/11/2017, UBND tỉnh có Văn bản số 7111/UBND-NL đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa nội dung này vào danh mục dự án cải tạo, nâng cấp Bến neo đậu tàu thuyền nghề cá tại phường Kỳ Phương. Hiện nay hồ sơ đang trình tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

 - Về tiến độ, chất lượng hạ tầng tại các Khu tái định cư trên địa bàn thị xã Kỳ Anh: Nội dung này UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức khắc phục, sửa chữa; Hiện nay, việc khắc phục sửa chữa các khu tái định cư đã được Ban thực hiện xong.

7.2. Giải quyết tồn đọng của các dự án đang triển khai thực hiện: UBND tỉnh cử 01 Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên trực tiếp tại thị xã Kỳ Anh chỉ đạo, định kỳ tổ chức họp giao ban để xử lý cụ thể từng nội dung vướng mắc, gần nhất vào ngày 23/5/2018, UBND tỉnh đã họp giao ban xử lý tổng thể các nội dung hiện nay đang vướng mắc trong công tác GPMB trên địa bàn thị xã Kỳ Anh và có Thông báo kết luận số 191/TB-UBND ngày 11/6/2018 về xử lý các tồn đọng, vướng mắc, đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.

**II. Đối với các lĩnh vực, nhóm vấn đề không chất vấn trực tiếp tại Kỳ họp**

**Câu hỏi 1:**

- Công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp.

- Kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể ngành chăn nuôi và giải pháp xử lý đối với những cơ sở chăn nuôi ngoài quy hoạch.

- Giải pháp phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững trong thời gian tới.

**Trả lời:**

*1.1. Công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp.*

a. Kết quả triển khai thực hiện:

- UBND tỉnh đã ban hành: Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 27/2/2018 về đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm (ATTP) trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018; các văn bản về tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN) phục vụ sản xuất Vụ Xuân 2018, tăng cường kiểm soát nguồn gốc xuất xứ chất lượng các loại VTNN được hỗ trợ theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước đối với giống lạc phục vụ sản xuất vụ Xuân 2018.

- Đã thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành đối với 324 cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp đầu mối tập trung, lấy 145 mẫu các loại vật tư nông nghiệp (gồm: 61 mẫu giống cây trồng, 14 mẫu thức ăn chăn nuôi, 47 mẫu phân bón, 23 mẫu thuốc bảo vệ thực vật) để kiểm tra chất lượng, phát hiện và xử phạt 15 cơ sở vi phạm với số tiền 86,1 triệu đồng.

- Tiến hành kiểm tra, đánh giá phân loại 1.425 lượt cơ sở sản xuất kinh doanh VTNN, kết quả: 573 cơ sở xếp loại A (chiếm 40,2%), 793 cơ sở xếp loại B (chiếm 55,7%), 59 cơ sở xếp loại C (chiếm 4,1%).

Như vậy, công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp đã được triển khai hiệu quả hơn, tỷ lệ các cơ sở đủ điều kiện (xếp loại A, B) đạt 95,9%, các cơ sở không đảm bảo điều kiện chỉ chiếm 4,1%.

 b. Một số khó khăn, hạn chế:

- Một số địa phương, đơn vị vào cuộc chưa quyết liệt, còn lúng túng, thiếu chủ động, thậm chí còn buông lỏng quản lý. Chưa triển khai đầy đủ nhiệm vụ được phân công, phân cấp, khi phát hiện các cơ sở vi phạm mới chỉ xử lý chủ yếu theo hình thức nhắc nhở, cảnh cáo nên không đủ sức răn đe.

- Nhiều loại VTNN được đưa trực tiếp thông qua nhiều kênh phân phối xuống tận người sản xuất không qua các đại lý kinh doanh nên khó khăn trong công tác kiểm tra, kiểm soát về chất lượng và nguồn gốc xuất xứ. Còn có hiện tượng một số đại lý kinh doanh giống lúa ngoài cơ cấu, giống đang sản xuất thử, kinh doanh giống lạc không hợp pháp. Cá biệt, có xã còn đưa giống lúa chưa được công nhận vào cơ cấu trong Đề án sản xuất.

c. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lĩnh vực chất lượng VTNN đến các tổ chức, cá nhân liên quan.

 - Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa VTNN; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hóa VTNN, đặc biệt là tăng cường kiểm tra đột xuất, phát hiện kịp thời các trường hợp kinh doanh, buôn bán hàng hóa trái quy định; xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm, công khai rộng rãi các cơ sở đủ điều kiện, cơ sở không đủ điều kiện kinh doanh và cơ sở vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, nhân dân biết và giám sát thực hiện.

- Kiểm tra, rà soát lại các kênh phân phối thuốc bảo vệ thực vật, giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh để chấn chỉnh và quản lý chặt chẽ.

- Lấy mẫu các loại hàng hóa vật tư nông nghiệp sản xuất, cung ứng trên địa bàn để kiểm tra các chỉ tiêu về chất lượng. Xử lý hoặc kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm theo quy định của pháp luật.

*1.2. Kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể ngành chăn nuôi và giải pháp xử lý đối với những cơ sở chăn nuôi ngoài quy hoạch.*

a. Về rà soát, điều chỉnh quy hoạch chăn nuôi: Đến nay, đã hoàn thành Dự thảo rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chăn nuôi với một số nội dung như sau:

- Về tiêu chí quy hoạch: Thực hiện các tiêu chí theo quy định tại Điều 1, Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 và Điều 1, Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh:

 + Bổ sung thêm tiêu chí: Không bố trí quy hoạch chăn nuôi trùng quy hoạch khác, trên đất có rừng tự nhiên, đất hai lúa, vùng có độ dốc lớn, vùng đầu nguồn các sông, hồ, đập, quy hoạch cấp nước sinh hoạt;

 + Thay đổi tiêu chí: Diện tích tối thiểu cho vùng quy hoạch 03 ha (bao gồm cả đồng bằng và miền núi).

 - Về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch:

+ Quy hoạch tổng đàn: Đàn lợn 495.600 con, trong đó đàn lợn nuôi trong các trang trại tập trung đạt 270.000 con, chiếm khoảng 54% tổng đàn; bò 290.000 con, trong đó đàn bò trong các trang trại tập trung đạt 50.000 con, chiếm 17% tổng đàn; hươu 49.630 con; trâu 88.800 con; gia cầm 8.877.000 con;

+ Quy hoạch vùng và diện tích chăn nuôi: Đến năm 2020, tổng diện tích quy hoạch chăn nuôi tập trung là 4.687,3ha (giảm 1.287,8 ha so với các quy hoạch đã phê duyệt), trong đó chăn nuôi lợn 1.821,6 ha. Gồm vùng 441 vùng, tại 175 xã, thuộc 13 huyện, thị xã, thành phố;

+ Quy hoạch cây thức ăn chăn nuôi: Điều chỉnh quy hoạch vùng trồng thức ăn chăn nuôi đảm bảo phù hợp với thực tiễn, đồng thời linh hoạt trong quản lý, bố trí sản xuất.

 b. Giải pháp xử lý đối với những cơ sở chăn nuôi ngoài quy hoạch

 - Kết quả thực hiện các giải pháp đến nay:

 + Đã tổ chức quản lý, thực hiện quy hoạch theo đúng quy định: Từ tháng 7/2017 đến nay, trên địa bàn tỉnh không phát sinh việc xây dựng cơ sở chăn nuôi tập trung ngoài quy hoạch;

 + Hoàn thành Dự thảo Điều chỉnh các quy hoạch chăn nuôi, đã đề xuất đưa ra ngoài quy hoạch 1.465,2 ha, trong đó chăn nuôi lợn 638 ha, gồm 92 vùng, thuộc 70 xã, là những vùng có nguy cơ cao ảnh hưởng đến môi trường, trùng đất rừng tự nhiên, đất quốc phòng,...;

 + Các địa phương và Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức các cuộc kiểm tra, chấn chỉnh về quy mô sản xuất, công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi ngoài quy hoạch trên địa bàn, đến nay:

 \* Đối với 33 cơ sở chăn nuôi lợn (quy mô trên 300 con), thuộc đối tượng điều chỉnh của các quy hoạch trang trại tập trung của tỉnh, nhưng không đảm bảo các tiêu chí về khoảng cách, môi trường, đã có:

03 cơ sở chăn nuôi lợn quy mô lớn, chuyển sang chăn nuôi lợn nái, bò, gia cầm quy mô nhỏ (01 cơ sở tại huyện Cẩm Xuyên, 02 cơ sở tại huyện Hương Khê);

03 cơ sở chăn nuôi lợn quy mô lớn, chuyển sang chăn nuôi lợn nái, bò, gia cầm quy mô nhỏ (01 cơ sở tại huyện Cẩm Xuyên, 02 cơ sở tại huyện Hương Khê);

01 cơ sở (ông Phan Xuân Tần, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên) dừng chăn nuôi lợn từ tháng 12/2017; 02 cơ sở tại Vũ Quang (HTX Thắng Lợi, xã Hương Minh, hộ ông Nguyễn Xuân Thích, xã Đức Lĩnh) từ tháng 2/2018 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Mitraco không thả lợn vào chăn nuôi vì hộ ông Nguyễn Xuân Thích chưa khắc phục, giải quyết các vấn đề về môi trường trong chăn nuôi; HTX Thắng Lợi có sự thay đổi về nhân sự của HTX nên chưa bố trí được người tiếp nhận, quản lý sản xuất của HTX.

 03 cơ sở chăn nuôi lợn quy mô lớn đã giảm quy mô chăn nuôi, khắc phục các vấn đề về môi trường: THT Đông Trung (xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên) chỉ còn 02 hộ nuôi 10 con lợn nái/hộ, hộ Phan Văn Hiệu (xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Xuyên) giảm từ 350 con xuống còn 220 con, riêng cơ sở ông Văn Đình Bàng (xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn) giảm từ 350 con/lứa xuống 65 con/lứa nhưng vẫn chưa khắc phục hoạt động bể biogas, chất thải chăn nuôi xả trực tiếp hồ nuôi cá.

15 cơ sở chăn nuôi liên kết với Công ty CP và 02 cơ sở tự chủ tại thị xã Hồng Lĩnh, Cẩm Xuyên thực hiện đúng quy trình sản xuất, cam kết bảo vệ môi trường (đã khắc phục việc lót bạt chống thấm tại các hồ điều hòa sau biogas, trồng cây xanh xung quanh trang trại); riêng cơ sở ông Mai Xuân Hạnh (Sơn Thọ, Vũ Quang) quy mô 1.200 con/lứa, diện tích chuồng trại trên 1.000m2 thuộc đối tượng cần xây dựng ĐTM nhưng do ngoài quy hoạch chăn nuôi nên không phê duyệt được ĐTM.

04 cơ sở chăn nuôi lợn thịt liên kết với Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh vẫn thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo quy định, có biogas, hồ điều hòa ... tuy nhiên do xây dựng từ trước 2012 nên hiện nay hệ thống chuồng trại xuống cấp nghiêm trọng, không được tu sửa; hệ thống biogas có khắc phục nhưng vẫn không đảm bảo xử lý được chất thải phát sinh trong quá trình chăn nuôi.

02 cơ sở chăn nuôi lợn nái tại Thị trấn Cẩm Xuyên (Cẩm Xuyên) và xã Đức Long (Đức Thọ) thực hiện đúng cam kết về môi trường, tuy nhiên do tình hình tiêu thụ khó khăn nên cơ sở hiện nuôi thêm lợn thịt, vượt quy mô cho phép.

\* Đối với 22 cơ sở chăn nuôi lợn (quy mô dưới 300 con) và chăn nuôi tổng hợp (quy mô lợn dưới 200 con, bò dưới 50 con, gia cầm dưới 2.000 con): Là các cơ sở chăn nuôi không thuộc đối tượng bắt buộc xây dựng tại các khu vực quy hoạch chăn nuôi tập trung của tỉnh, các cơ sở này đều thuộc quy hoạch Nông thôn mới của các xã được cấp huyện phê duyệt:

03 cơ sở chuyển từ chăn nuôi lợn sang chăn nuôi bò, gia cầm (tại Cẩm Phúc, Cẩm Xuyên), phù hợp với quy hoạch chăn nuôi tập trung của tỉnh;

03 cơ sở tại huyện Cẩm Xuyên đang dừng chăn nuôi lợn;

16 cơ sở chăn nuôi giảm quy mô chăn nuôi, có biogas xử lý chất thải nhưng nhìn chung chưa đảm bảo, chưa thực hiện quy trắc môi trường theo định kỳ; đặc biệt cơ sở ông Đặng Hữu Hòa (Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên) nuôi với quy mô 140 con lợn nhưng không có biogas xử lý, chất thải trực tiếp ra ao hồ xung quanh, cơ sở ông Hà Văn Thảo (Cẩm Hưng) nuôi 02 dãy chuồng với quy mô 500 con, biogas bị hỏng, chất thải trực tiếp ra ao hồ (đến nay vẫn chưa được khắc phục), mặt khác cơ sở này gần với khu mộ Cố tổng Bí thư Hà Huy Tập).

- Giải pháp thời gian tới:

+ Tiếp tục tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện quy hoạch chăn nuôi, bảo vệ môi trường;

+ Kiên quyết xử lý nghiêm, đình chỉ sản xuất và buộc di dời đối với các sơ sở vi phạm hoặc không chấp hành việc khắc phục các tồn tại và nội dung theo cam kết về quy mô chăn nuôi và bảo vệ môi trường; đồng thời khuyến khích các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn ngoài quy hoạch (đang chấp hành tốt vấn đề môi trường) di dời và được hỗ trợ theo Khoản 4, Điều 2, Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về Một số chính sách Bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020.

*1.3. Giải pháp phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững trong thời gian tới.*

UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo Ngành nông nghiệp tham mưu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các định hướng, giải pháp về cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững:

a. Kết quả thực hiện:

- Đã tổ chức rà soát lại quy hoạch chăn nuôi, tập trung tham mưu xử lý các cơ sở chăn nuôi nằm ngoài quy hoạch.

- Rà soát quy hoạch nuôi tôm trên cát để có các định hướng, giải pháp phát triển bền vững tránh chồng chéo.

- Thực hiện xây dựng và triển khai đề án mỗi xã mỗi sản phẩm OCOP trên toàn tỉnh.

- Xây dựng mới các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất lâm nghiệp, thủy sản.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất đối với các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực có lợi thế (như cam, bưởi chất lượng cao, rau củ quả, lúa hàng hóa, chè công nghiệp xuất khẩu, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi tôm thâm canh, công nghiệp và khai thác các hải sản có giá trị kinh tế cao,…), gắn với thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực, thương hiệu (Công ty DABACO, Tập đoàn FLC, VinEco, Công ty CP,…) đề phát triển theo chuỗi giá trị từ khâu sản xuất, chế biến đến kết nối thị trường, đưa các sản phẩn nông nghiệp vào chuỗi hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại tại các thành phối, khu kinh tế.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ về chất lượng giống, VTNN, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; tăng cường quản lý, bảo vệ rừng tại gốc; lồng ghép nguồn lực đầu tư nâng cấp, phát triển các cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp.

b. Giải pháp trong thời gian tới:

- Hoàn thành Sơ kết 05 năm tái cơ cấu và Kế hoạch cơ cấu lại nông nghiệp giai đoạn 2017 - 2020, trong đó tập trung đánh giá, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các đề án, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực *(nhất là* *phát triển chăn nuôi, phát triển cây ăn quả, sản xuất rau củ quả công nghệ cao trên cát, phát triển thủy sản, phát triển vùng trồng rừng nguyên liệu tập trung phục vụ các nhà máy chế biến gỗ MDF, HDF,…)* đảm bảo phù hợp, đồng bộ với điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp đã ban hành; rà soát, nghiên cứu, bổ sung các cơ chế, chính sách mới đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, đưa nhanh cơ giới hóa vào sản xuất, nhất là các giống mới có năng suất, chất lượng cao.

- Tiếp tục đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, trọng tâm là: Khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở các địa phương đầu tư phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh; tập trung củng cố, đổi mới hoạt động kinh tế hợp tác đi vào thực chất, không chạy theo tiêu chí số lượng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án OCOP, phấn đấu đến năm 2020 củng cố, phát triển trên 90 tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại nông lâm thủy sản, quảng bá, mở rộng thị trường; xây dựng chỉ dẫn địa lý, chuẩn hóa quy cách, kiểu dáng mẫu mã và chất lượng sản phẩm, từng bước phát triển, hình thành thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp Hà Tĩnh.

- Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc ngành.

**Câu hỏi 2:**

Đề nghị tỉnh sớm công bố kết luận đánh giá nguyên nhân mất mùa trên giống lúa Thiên ưu 8, vụ Xuân năm 2017; trách nhiệm và giải pháp xử lý *(Cử tri huyện Hương Sơn, thành phố Hà Tĩnh).*

**Trả lời:**

*2.1. Nguyên nhân gây bệnh đạo ôn trên lúa Thiên ưu 8 vụ Xuân 2017:*

Đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời tại Văn bản số 5121/BNN-TT ngày 21/6/2017, Cục Bảo vệ thực vật trả lời tại Văn bản số 2050/BVTV-TV ngày 01/9/2017 và Báo cáo số 02/BC-HĐKH ngày 28/9/2017 của Hội đồng xác định nguyên nhân gây bệnh đạo ôn trên lúa Thiên ưu 8 vụ Xuân 2017, gồm một số nội dung chính như sau:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Có sự xuất hiện các nòi nấm bệnh đạo ôn mới với độc tính cao, khả năng lây lan nhanh, mức độ gây hại lớn; theo kết quả công bố của Cục Bảo vệ thực vật, kết quả giám định nòi (chủng sinh lý) của nấm gây bệnh đạo ôn hại lúa vụ Xuân tại Hà Tĩnh từ mẫu bệnh đạo ôn cổ bông gồm các giống Khang dân 18, Thiên ưu 8, P6, Xi23, thu thập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh xác định 4 nòi nấm gây bệnh đạo ôn cùng xuất hiện, gây hại khác nòi mà nhóm tác giả Takahito Nodo, Nagao Hayashi, Phạm Văn Dư, Hoàng Đình Định, Lai Van E đã công bố năm 1999 trên Tạp chí Anh.

+ Diễn biến thời tiết vụ Xuân 2017 thời tiết ấm, ẩm, các đợt không khí lạnh muộn hơn so với cùng kỳ nhiều năm và trùng với giai đoạn lúa trổ tập trung đã ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây lúa và phát sinh, gây hại của bệnh đạo ôn cổ bông.

Theo số liệu khí tượng ghi nhận tại Hà Tĩnh, vào nửa cuối tháng 4 liên tục xuất hiện các đợt không khí lạnh. Từ 22-24/4 trời mưa, ẩm độ 90-92%, nhiệt độ trung bình 21,6-22,90C; từ 27-29/4, trời tiếp tục mưa, ẩm độ trung bình 91-92%, nhiệt độ trung bình 22,5-240C. Do tác động của các đợt không khí lạnh nên nhiệt độ giảm, độ ẩm cao, kết hợp gió mùa Đông bắc phổ biến cấp 3,4 đã tạo điều kiện cho bào tử nấm nảy mầm và phát tán lây lan đồng loạt trên diện rộng.

Thời gian này trùng với thời kỳ trổ bông của các trà lúa chính tại Hà Tĩnh. Trà trổ từ ngày 15-20/4 với diện tích 12.200ha (20,75% tổng diện tích); trà trổ từ 20-25/4: 38.000ha (64,6%); trổ sau 25/4: 8.585ha (14,6%).

+ Khả năng chống chịu bệnh đạo ôn hạn chế của Thiên ưu 8, mặt khác giống được gieo trồng với diện tích lớn, chiếm 31,2% tổng diện tích gieo cấy trong vụ Xuân 2017, giống có đặc điểm trổ nhanh và trổ tập trung vào thời điểm 20-25/4/2017 đúng vào thời điểm thời tiết thuận lợi cho nấm phát sinh gây hại.

- Về nguyên nhân chủ quan:

 + Có sự thiếu sót trong chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh, quản lý kinh doanh giống Thiên ưu 8.

 Công tác chỉ đạo phòng trừ dịch bệnh: Sản xuất vụ Xuân nhiều năm qua bệnh đạo ôn cổ bông phát sinh gây hại nhẹ, đồng thời giống Thiên ưu 8 qua 2 năm sản xuất trên địa bàn Hà Tĩnh cho năng suất cao, chất lượng gạo ngon, khả năng thích ứng rộng, không nhiễm bệnh đạo ôn cổ bông nên Ngành Nông nghiệp có chủ quan trong việc dự tính dự báo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn phòng trừ bệnh đạo ôn (mặc dù đã ban hành 6 văn bản) và tổ chức cuộc họp toàn tỉnh về phòng trừ bệnh đạo ôn (vào ngày 17/3/2017) nhưng mới nhấn mạnh bệnh đạo ôn trên lá, chưa dự tính, dự báo sớm đạo ôn cổ bông; chưa tham mưu kịp thời các giải pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh để tập trung chỉ đạo phòng trừ bệnh đạo ôn cổ bông. Các địa phương khá chủ quan và có phần lơ là trong chủ động triển khai các biện pháp phòng trừ và quản lý dịch bệnh.

 Quản lý kinh doanh giống: Theo hồ sơ công bố hợp pháp, giống Thiên ưu 8 chỉ có khả năng kháng đạo ôn ở mức trung bình. Tuy nhiên, khi đưa vào sản xuất ở Hà Tĩnh vụ Xuân 2017, trên bao bì đựng giống loại 1 kg, Công ty CP giống cây trồng Trung ương đã cho ghi là “đặc biệt kháng đạo ôn”. Đây là hành vi vi phạm quy định của Nhà nước về nhãn mác hàng hóa có thể gây ra tâm lý chủ quan cho người dân trong phòng trừ dịch bệnh.

+ Tập quán canh tác một số vùng còn gieo cấy dày, bón phân không cân đối, bón nặng đạm giai đoạn thúc đòng tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh đạo ôn phát sinh gây hại. Đặc biệt ở giai đoạn trổ bông người sản xuất có tâm lý hạn chế phun thuốc để lấy gạo ăn, đảm bảo an toàn khi sử dụng. Đây là một nguyên nhân rất quan trọng dẫn đến dịch bệnh đạo ôn cổ bông lây lan mạnh trong vụ Xuân vừa qua.

- Kiến nghị, đề xuất của Hội đồng xác định nguyên nhân gây bệnh đạo ôn trên lúa Thiên ưu 8 vụ Xuân 2017 (được thành lập theo Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh):

+ Kiểm điểm trách nhiệm các đơn vị và cá nhân liên quan có khuyết điểm trong việc chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh, quản lý giống Thiên ưu 8, để gây ra thiệt hại lớn về kinh tế trong vụ Xuân 2017;

+ Xử phạt Công ty CP Giống cây trồng Trung ương vì đã vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa trên bao bì giống Thiên ưu 8 cung ứng cho Hà Tĩnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 26, Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Yêu cầu Công ty thu hồi và tiêu hủy toàn bộ bao bì đựng giống Thiện ưu 8 đã ghi “đặc biệt kháng bệnh đạo ôn”;

+ Kiến nghị Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu xác định đặc tính mới của các nòi đạo ôn đã được giám định trong vụ Xuân 2017 tại Hà Tĩnh, làm căn cứ cho việc xác định biện pháp phòng trừ hiệu quả cho các vụ sản xuất tiếp theo;

+ Giống lúa Thiên ưu 8 có nhiều tiềm năng ưu việt về năng suất, chất lượng và thời gian sinh trưởng ngắn, đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận và cho lưu hành rộng rãi. Thực tiễn sản xuất lúa Thiên ưu 8 từ 2014 đến nay ở các địa phương trên cả nước đều đánh giá cao. Vụ Hè Thu 2017 tại một số địa phương trong tỉnh, giống Thiên ưu 8 cho năng suất cao, chất lượng tốt. Vì vậy Hội đồng đề nghị cho tiếp tục cơ cấu giống Thiên ưu 8 với diện tích hợp lý, chủ động phòng trừ sâu bệnh và có sự quản lý, giám sát của các cấp và ngành chuyên môn;

+ Chỉ đạo cơ quan truyền thông thông tin kịp thời về nguyên nhân và biện pháp xử lý, khắc phục hậu quả; tránh hiểu lầm và thông tin sai lệch làm ảnh hưởng đến uy tín trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của các thành phần kinh tế trong thời gian tới tại Hà Tĩnh.

*8.2. Các giải pháp triển khai khắc phục sau khi dịch bệnh xảy ra và xử lý nội dung kiến nghị của Hội đồng xác định nguyên nhân bệnh đạo ôn cổ bông trên lúa Thiên ưu 8.*

a. Các giải pháp triển khai khắc phục sau khi dịch bệnh xảy ra

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 về phân bổ 400 tấn giống lúa cho các địa phương, Quyết định số 1933/QĐ-UBND về việc cấp ứng kinh phí 33.958.860.000 đồng hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất lúa vụ Xuân năm 2017.

- Sau khi có kết luận của Cục Bảo vệ thực vật về nấm gây bệnh đạo ôn ở Hà Tĩnh đã xác định khác nòi mà nhóm tác giả đã công bố năm 1999, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam tiến hành rà soát, nghiên cứu, đánh giá tổng thể về tình hình bệnh đạo ôn trên toàn quốc, thời gian nghiên cứu từ năm 2018 đến năm 2020; Vụ Xuân 2018, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành lấy mẫu lúa nhiễm bệnh đạo ôn cổ bông tại Hà Tĩnh phục vụ công tác nghiên cứu.

- Rút kinh nghiệm từ vụ Xuân 2017, trong vụ Hè Thu 2017 và vụ Xuân 2018 công tác chỉ đạo phòng trừ các đối tượng dịch hại tập trung quyết liệt. Cụ thể: Vụ Hè Thu 2017 đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, quản lý các đối tượng dịch hại từ đầu vụ, đặc biệt là rầy lưng trắng môi giới truyền bệnh lùn sọc đen Phương Nam. Vụ Hè Thu, Hà Tĩnh được mùa, trong khi đó các tỉnh lân cận như Nghệ An, Quảng Bình bị bệnh lùn sọc đen Phương Nam hại lúa phải tiêu hủy 3.223 ha; vụ Xuân 2018, diện tích gieo cấy lúa 59.133ha, công tác tổ chức phòng trừ các đối tượng dịch hại được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, diện tích lúa nhiễm đạo ôn cổ bông trên toàn tỉnh 275ha (trong đó có 25 ha mất trắng), năng suất ước đạt xấp xỉ 56 tạ/ha; sản lượng ước đạt trên 32,6 vạn tấn. Tuy nhiên, ngoài công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh thì diễn biến thời tiết giai đoạn lúa trổ bông và từ thiệt hại vụ Xuân 2017 ý thức phòng trừ của bà con nông dân đã tập trung cao hơn là tổng hợp các yếu tố góp phần thắng lợi sản xuất vụ Xuân 2018. Năm nay lúa trổ tập trung từ 25/4 – 5/5 và điều kiện thời tiết giai đoạn lúa trổ bông có ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc từ ngày 25 – 29/4 với cường độ nhẹ, mưa rải rác xen kẻ có những ngày nắng nên công tác tổ chức phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông vẫn được triển khai, hiệu lực thuốc trừ bệnh cơ bản được đảm bảo; từ 30/4 trở đi hình thái thời tiết “ngày nắng nóng, đêm mưa rào”, nền nhiệt độ cao thuận lợi cho quá trình trổ bông - phơi mau. Đồng thời việc xác định các chủng nòi nấm đạo ôn mới có độc tính cao nên đã chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông. UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đánh giá phản ứng của một số giống lúa chủ lực đối với bệnh đạo ôn và hiệu lực của một số loại thuốc hóa học phòng trừ bệnh. Kết quả trong vụ Xuân 2018 về tính chất nhiễm bệnh của các giống đang gieo cấy và hiệu lực một số loại thuốc phòng trừ bệnh có ý nghĩa quan trọng phục vụ công tác phòng chống bệnh đạo ôn trong vụ Xuân 2018 và tiền đề cho các giải pháp kỹ thuật trong những năm tiếp theo.

- Sau khi dịch bệnh xẩy ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều tra, xác minh các đơn vị kinh doanh giống lúa Thiên ưu 8 trên địa bàn Hà Tĩnh trong vụ Xuân 2017, chủ động làm việc trực tiếp với lãnh đạo Công ty, Cục Trồng trọt, Thanh tra Bộ, Công ty Cổ phần giống cây trồng Trung ương và Sở Tư pháp để thống nhất xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty Cổ phần giống cây trồng Trung ương.

b. Kết quả xử lý các kiến nghị của Hội đồng xác định nguyên nhân bệnh đạo ôn cổ bông trên lúa Thiên ưu 8.

- Xử lý vi phạm đối với Công ty Cổ phần giống cây trồng Trung ương:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc với lãnh đạo Cục Trồng trọt, Đoàn thanh tra Cục để kiểm tra, xác minh làm rõ một số thông tin liên quan về hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty CP Giống cây trồng Trung ương.

Tại buổi làm việc, Cục Trồng trọt đã cung cấp các loại hồ sơ: Quyết định thanh tra số 189/QĐ-TT-TTrPC (Đoàn Thanh tra do Cục Trồng trọt chủ trì phối hợp Thanh tra Bộ); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 284/QĐ-XPVPHC; Biên bản vi phạm hành chính; Báo cáo kết quả thanh tra và các hồ sơ lưu giữ liên quan đến sản xuất, kinh doanh giống của Công ty.

Đối chiếu hồ sơ lưu tại Cục Trồng trọt với hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (do Hội đồng xác định nguyên nhân gây bệnh đạo ôn cổ bông trên lúa Thiên ưu 8 cung cấp) các nội dung, thông tin trên các Phiếu kết quả kiểm nghiệm, Hợp đồng mua bán, Hóa đơn giá trị gia tăng, Biên bản giao nhận giống. Kết quả rà soát, đối chiếu các thông tin trên hồ sơ của Cục và của Sở đều trùng khớp; các lô giống được Công ty sản xuất trong thời gian năm 2016. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành xác minh một số nội dung như sau:

Xác minh về số lượng 194,650 tấn giống Thiên ưu 8 đóng bao loại 1kg Công ty cung ứng tại Hà Tĩnh vụ Xuân 2017 có nằm trong khối lượng giống lúa Thiên ưu 8 mà Cục Trồng trọt đã phát hiện và xử phạt vi phạm:

Trong thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2016 đến 30/6/2017, Đoàn Thanh tra Cục đã phát hiện tổng số 13.543,337 tấn giống lúa của Công ty CP Giống cây trồng Trung ương có hành vi vi phạm ghi sai nhãn trên bao bì giống lúa Thiên ưu 8 đóng bao 1kg được Công ty bán ra thị trường trong cả nước. Theo hồ sơ giống Thiên ưu 8 mà Cục Trồng trọt thu thập được trùng với hồ sơ của Hội đồng xác định nguyên nhân gây bệnh đạo ôn cổ bông lưu giữ, vì vậy số lượng 13.543,337 tấn giống lúa vi phạm ghi sai nhãn trên bao bì đã bao gồm cả lượng giống 194,650 tấn mà Công ty cung ứng trên địa bàn Hà Tĩnh vụ Xuân 2017. Theo đó Cục Trồng trọt đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 284/QĐ-XPVPHC ngày 03/8/2017.

Làm rõ nội dung về Giá trị hàng hóa vi phạm giống lúa Thiên ưu 8 là 1.640.900.000 đồng:

 Quá trình Thanh tra, Đoàn Thanh tra Cục đã xác định hành vi ghi nhãn trên bao bì giống Thiên ưu 8 của Công ty có dòng chữ “đặc biệt kháng đạo ôn” là hành vi ghi sai nội dung về đặc tính giống trên nhãn hàng hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 80/2013/NĐ-CP. Hành vi ghi sai trên nhãn hàng hóa Cục đã tổng hợp, xác định giá trị bao bì hàng hóa đựng 13.543,337 tấn giống Thiên ưu 8 là 1.640.900.000 đồng (giá trị hàng hóa này không phải là giá trị của 13.543,337 tấn giống Thiên ưu 8). Căn cứ hành vi vi phạm và giá trị bao bì hàng hóa vi phạm, Cục Trồng trọt đã xử phạt theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 26 Nghị định số 80/2013/NĐ-CP với mức xử phạt là 25 triệu đồng (áp dụng xử phạt mức tối đa).

Căn cứ hồ sơ của Hội đồng xác định nguyên nhân bệnh đạo ôn trên lúa Thiên ưu 8 vụ Xuân 2017; kết quả điều tra, xác minh tại các đơn vị kinh doanh giống lúa Thiên ưu 8 trên địa bàn Hà Tĩnh vụ Xuân 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Báo cáo số118/BC-SNN ngày 04/4/2018); kết quả kiểm tra, xác minh tại Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì hành vi vi phạm ghi sai nhãn bao bì đựng giống đối với 194,650 tấn giống lúa Thiên ưu 8 đóng bao loại 1kg của Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung ương cung ứng tại Hà Tĩnh vụ Xuân 2017 đã được Cục Trồng trọt xử lý vi phạm tại Quyết định số 284/QĐ-XPVPHC ngày 03/8/2017.

- Kiến nghị với Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành các Văn bản đề nghị Cục Bảo vệ thực vật, Cục Trồng Trọt, Viện Bảo vệ thực vật giúp Hà Tĩnh xác định nguyên nhân gây bệnh, nghiên cứu xác định sự xuất hiện các nòi nấm đạo ôn mới và đặc tính của nấm bệnh trên địa bàn Hà Tĩnh. Đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản báo cáo và kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các Cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ nghiên cứu, đánh giá tổng thể về tình hình bệnh đạo ôn trên địa bàn Hà Tĩnh làm căn cứ cho việc xác định biện pháp phòng trừ hiệu quả cho các vụ sản xuất tiếp theo. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Cục Bảo vệ thực vật tiến hành rà soát, nghiên cứu, đánh giá tổng thể về tình hình bệnh đạo ôn, thời gian nghiên cứu từ năm 2018 đến năm 2020.

- Công tác thông tin, tuyên truyền: Từ thiệt hại vụ Xuân 2017, công tác thông tin, tuyên truyền về phòng trừ và quản lý dịch hại trong sản xuất được tập trung triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, ý thức phòng trừ của bà con nông dân đã tập trung cao hơn. Đặc biệt việc xuất hiện các nòi nấm đạo ôn mới với độc tính cao nên công tác thông tin, tuyên truyền đối với phòng trừ bệnh đạo ôn đã được thực hiện tốt từ vụ Xuân 2018 và giải pháp về phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông được xem là yêu cầu tất yếu của sản xuất lúa vụ Xuân. Đồng thời UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tích cực phối hợp với các cơ quan Trung ương để tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và hoàn thiện quy trình phòng trừ bệnh đạo ôn trong bối cảnh xuất hiện các chủng nòi mới và tác động của biến đổi khí hậu ngày càng sâu sắc đối với sản xuất.

*8.3. Trách nhiệm và kết quả kiểm điểm, xử lý các tổ chức, cá nhân liên quan.*

a. Trách nhiệm: Để xẩy ra bệnh đạo ôn cổ bông gây thiệt hại nặng trong vụ Xuân 2017, trách nhiệm thuộc về Sở Nông nghiệp và PTNT, trong đó trách nhiệm chính thuộc về Chi cục Trồng trọt và BVTV, Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản là 2 đơn vị tham mưu trực tiếp, bên cạnh đó có sự thiếu sâu sát, quyết liệt của đồng chí Phó Giám đốc Sở phụ trách, sự kiểm tra đôn đốc của Giám đốc Sở. Tuy nhiên, để xẩy ra dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh trách nhiệm còn thuộc về các địa phương, trực tiếp là Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm ứng dụng Khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng vật nuôi các huyện, thành phố, thị xã trong công tác dự tính dự báo, chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ và quản lý nhà nước về giống cây trồng trên địa bàn.

b. Kết quả kiểm điểm, xử lý các tổ chức, cá nhân liên quan

- Ở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Với tinh thần nghiêm túc, cầu thị, các tập thể, cá nhân xin nhận trách nhiệm, hình thức kỷ luật với những khuyết điểm, thiếu sót, cụ thể:

+ Đối với tập thể Lãnh đạo: Rút kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

+ Đối với cá nhân Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách: Đã kiểm điểm nghiêm túc theo gợi ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp cuối năm vào ngày 27/12/2017 và ngày 13/01/2018. Tại Hội nghị kiểm điểm ngày 08/6/2018, với cương vị người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách đã nghiêm túc kiểm điểm, nhận thiếu sót và rút kinh nghiệm để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành một cách toàn diện, thường xuyên và sâu sát hơn trong thời gian tới.

+ Đối với các Chi cục:

\* Phê bình nghiêm khắc tập thể lãnh đạo: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

\* Xử lý kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với các ông, bà: Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trưởng phòng Bảo vệ thực vật, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

\* Phê bình nghiêm khắc trước toàn Ngành đối với các ông, bà: Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Trưởng phòng Thanh tra, pháp chế thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; chuyên viên Phòng Thanh tra Pháp chế; dự báo viên Phòng Bảo vệ thực vật thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

+ Ở các huyện, thành phố, thị xã: Hiện nay Sở Nội vụ đang tổng hợp kết quả báo cáo từ các địa phương.

*8.4. Các giải pháp trong thời gian tới:*

- Thiệt hại do bệnh đạo ôn cổ bông trên lúa vụ Xuân 2017 là một bài học sâu sắc cho công tác dự tính dự báo, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai phòng trừ dịch hại cây trồng. Mặc dù diện tích nhiễm đạo ôn lá trong vụ Xuân 2018 là 2.054 nhưng diện tích phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông là 27.000 ha chủ yếu trổ trước thời điểm 30/4, có 275 ha nhiễm bệnh và khoảng 25 ha mất trắng, số diện tích thiệt hại chủ yếu trổ trước 30/4 và người dân không phun phòng bệnh, xử lý không đúng thời điểm, hoặc xử lý gặp mưa ẩm làm giảm hiệu lực thuốc. Đồng thời cũng thấy rằng diễn biến của bệnh đạo ôn ngày càng phức tạp, đặc biệt là vụ Xuân 2017, 2018 xuất hiện các nòi nấm bệnh đạo ôn mới độc lực cao và xu thế thời tiết ngày càng diễn biến có lợi cho bệnh phát sinh gây hại.

- Từ những khó khăn và thách thức của thực tiễn sản xuất, trong thời gian tới sẽ tập trung triển khai thực hiện tốt những nội dung sau:

+ Ưu tiên và tập trung cao cho việc thực hiện công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo; tham mưu các giải pháp để chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ các đối tượng dịch hại cây trồng, đặc biệt là bệnh đạo ôn. Việc triển khai phải tiến hành từ tỉnh đến cơ sở và phải đến được trực tiếp người sản xuất.

+ Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục nghiên cứu về chủng, nòi, độc tính của nấm đạo ôn tại Hà Tĩnh để chủ động trong công tác phòng trừ đảm bảo hiệu quả.

+ Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống trên địa bàn tỉnh,phát hiện và xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm.

 + Tổ chức rà soát và cơ cấu giống hợp lý trong những vụ sản xuất tiếp theo, loại bỏ những giống nhiễm nặng sâu bệnh, đặc biệt là bệnh đạo ôn, bạc lá, rầy nâu, rầy lưng trắng,… Đồng thời, chỉ đạo khảo nghiệm, sản xuất thử để lựa chọn các giống có năng suất, chất lượng, chống chịu tốt với sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh để bổ sung vào cơ cấu bộ giống của tỉnh.

 + Tiến hành đánh giá, kiểm tra định kỳ các tính trạng về khả năng chống chịu của giống đối với các đối tượng sâu, bệnh để có giải pháp tác động phù hợp nhằm hạn chế thiệt hại đến sản xuất (do giống cây trồng là một sinh vật sống, các giá trị canh tác, giá trị sử dụng, đặc biệt là khả năng chống chịu với sâu bệnh của giống dễ bị thay đổi theo thời gian do tác động của các yếu tố ngoại cảnh).

+ Đổi mới công tác tham mưu xây dựng Đề án sản xuất, trong đó tập trung đổi mới việc xây dựng định hướng cơ cấu bộ giống; tăng cường công tác kiểm soát tỷ lệ diện tích gieo cấy các giống trong cơ cấu.

**Câu hỏi 3:**

- Việc thu hồi, đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường đối với các doanh nghiệp đã hết thời hạn khai thác đạt hiệu quả thấp. Trách nhiệm, giải pháp.

- Tình hình thực hiện thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân được cấp phép đầu tư nhưng không triển khai hoặc có vi phạm trong thời gian qua.

- Công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn còn nhiều bất cập, khó khăn. Giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

*3.1. Việc thu hồi, đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường đối với các doanh nghiệp đã hết thời hạn khai thác đạt hiệu quả thấp. Trách nhiệm, giải pháp*

Đến nay, trên địa bàn Hà Tĩnh có 161 mỏ khoáng sản do UBND tỉnh cấp phép đã hết hiệu lực giấy phép khai thác, trong đó: 82 mỏ đã thực hiện thủ tục, hồ sơ đóng cửa mỏ (31 mỏ chưa tổ chức nghiệm thu), còn lại 79 mỏ chưa thực hiện hồ sơ, thủ tục đóng cửa mỏ theo quy định.

\* Giải pháp:

- Đối với 31 mỏ đã được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ nhưng chưa có quyết định đóng cửa mỏ: Thời gian tới, yêu cầu các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện thi công đề án đóng cửa mỏ để có cơ sở tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định.

- Đối với 79 mỏ chưa thực hiện hồ sơ, thủ tục đóng cửa mỏ: Tiếp tục tổ chức kiểm tra, rà soát để phân định cụ thể từng trường hợp và xử lý theo hướng:

+ Đối với các mỏ chưa khai thác, các mỏ đã khai thác nhưng để lại bờ mỏ ổn định, an toàn và đã trồng cây: Quyết định đóng cửa mỏ mà không phải thực hiện hồ sơ, thủ tục đóng cửa mỏ (dự kiến hoàn thành trong năm 2018).

+ Đối với các mỏ đã khai thác để lại bờ mỏ chưa ổn định, không đảm bảo an toàn, chưa trồng cây phục hồi môi trường: Rà soát lại số tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của từng mỏ, lựa chọn các mỏ có số tiền kỹ quỹ cải tạo phục hồi môi trường đảm bảo kinh phí để thực hiện công tác đóng cửa mỏ theo dự toán và lựa chọn đơn vị khác để thay thế thực hiện đóng cửa mỏ; kinh phí để lập, thực hiện đề án đóng cửa mỏ được lấy từ tiền đã kỹ quỹ cải tạo phục hồi môi trường của đơn vị được cấp phép khai thác. Đối với các mỏ không đủ kinh phí để thực hiện công tác đóng cửa mỏ theo dự toán, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản, UBND tỉnh sẽ bổ sung dự án chi ngân sách trình HĐND tỉnh thông qua để triển khai thực hiện (dự kiến hoàn thành trong năm 2018).

*3.2. Tình hình thực hiện thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân được cấp phép đầu tư nhưng không triển khai hoặc có vi phạm trong thời gian qua*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, địa phương kiểm tra công tác quản lý sử dụng đất đối với các tổ chức trên địa bàn của tỉnh, trong đó tập trung chỉ đạo kiểm tra việc sử dụng đất đối với các tổ chức có sai phạm đã được Đoàn giám sát HĐND tỉnh nêu tại Báo cáo số 62/BC-ĐGS ngày 10/7/2017. Tính từ năm 2017 đến tháng 4/2018, đã tổ chức kiểm tra công tác quản lý sử dụng đất của 49 đơn vị (trong đó có 48 đơn vị có sai phạm trong công tác quản lý sử dụng đất như: sử dụng đất sai mục đích, cho thuê cho mượn sai quy định, sử dụng đất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, chậm đầu tư, không sử dụng đất; 01 đơn vị không vi phạm). Qua thanh tra, kiểm tra đã kết luận thu hồi 09 khu đất của 07 tổ chức, diện tích 53.851 m2; 08 tổ chức yêu cầu phải có cam kết đầu tư, trường hợp không cam kết đầu tư sẽ tiến hành thu hồi đất. Kết quả: có 03 tổ chức không làm thủ tục cam kết, đã xử lý thu hồi với diện tích 1.570 m2; các tổ chức còn lại đang chỉ đạo lập hồ sơ thu hồi đất theo quy định.

*3.3. Công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn còn nhiều bất cập, khó khăn. Giải pháp trong thời gian tới.*

 - Việc triển khai xây dựng, phê duyệt Đề án thu gom vận chuyển, xử lý rác thải ở các địa phương đã được UBND tỉnh chỉ đạo từ cuối năm 2015, đến nay đã có 13/13 địa phương phê duyệt giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, 12/13 địa phương phê duyệt đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải (chỉ còn huyện Hương Khê đang điều chỉnh lại đề án do thay đổi vị trí xử lý, dự kiến tháng 6/2018 hoàn thành). Tuy nhiên, nguồn kinh phí ngân sách bù đắp cho công tác vận chuyển, xử lý rác thải khá lớn (khoảng từ 96 đến 99 tỷ đồng/năm), trong đó ngân sách tỉnh đã phân bổ cứng là 30 tỷ, còn lại ngân sách cấp huyện, xã nhưng thực tế các địa phương chưa bố trí kinh phí đảm bảo nên việc thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển rác thải đang gặp khó khăn;

- Công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn cũng như việc tái chế, tái sử dụng rác thải chưa được chú trọng; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn còn thấp đặc biệt là ở khu vực nông thôn; Một số địa phương còn lúng túng trong việc lựa chọn vị trí đặt khu xử lý rác thải (Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang,...) do người dân phản đối dẫn đến tiến độ triển khai các khu xử lý bị kéo dài gây ảnh hưởng đến môi trường.

 - Việc triển khai lắp đặt lò đốt tại các địa phương (tại các vị trí đã được UBND tỉnh chấp thuận) còn chậm dẫn đến công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại các địa bàn liên quan gặp nhiều khó khăn.

***Giải pháp thời gian tới***

- Tập trung tuyên truyền, vận động người dân tự thực hiện phân loại rác tại nguồn; xem xét, xây dựng cơ chế phân bổ kinh phí từ ngân sách các cấp phù hợp để chi trả chi phí vận chuyển, xử lý rác thải; hỗ trợ các hợp tác xã, tổ đội vệ sinh môi trường trong việc đầu tư các xe vận chuyển rác chuyên dụng, xe đẩy tay, thùng đựng rác, chế phẩm sinh học,... nhằm tăng hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại các địa phương; tăng tần suất thu gom, vận chuyển rác thải đảm bảo không để rác thải ứ đọng, gây ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng đề án phân loại rác tại nguồn, trước mắt thực hiện thí điểm tại các đô thị loại IV trở lên gồm: Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh; tổ chức thực hiện triệt để việc thu gom, vận chuyển, xử lý các loại rác thải theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt.

- Rà soát bổ sung quy hoạch các khu xử lý chất thải rắn theo vùng, liên vùng; không quy hoạch mới bãi rác chôn lấp rác thải mà chỉ cải tạo nâng cấp một số bãi rác đã hình thành còn đảm bảo tiêu chí để tiếp nhận rác thải; quy hoạch bố trí lò đốt rác thải sinh hoạt không sử dụng nhiên liệu tại những địa bàn xa trung tâm, không đảm bảo điều kiện để xây dựng nhà máy (quy mô 03 đến 04 xã/1lò đốt).

- Ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020 để tổ chức triển khai thực hiện (trong đó có các chính sách về hỗ trợ các Hợp tác xã môi trường, hỗ trợ đầu tư cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt, hỗ trợ phân loại rác tại nguồn nhằm tăng hiệu quả thu gom, vận chuyển rác thải, xử lý rác thải).

**Câu hỏi 3:**

- Tình hình thực hiện công bố, cắm mốc quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

- Công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật còn nhiều bất cập, chồng chéo. Giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

*3.1. Tình hình thực hiện công bố, cắm mốc quy hoạch xây dựng trên địa bàn.*

a. Tình hình công bố quy hoạch xây dựng

- Công bố quy hoạch xây dựng vùng: Các quy hoạch xây dựng vùng liên tỉnh Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình, Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh, quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh đã được Bộ Xây dựng, UBND tỉnh tổ chức công bố quy hoạch theo đúng quy định của Luật Xây dựng thông qua hội nghị công bố quy hoạch với đầy đủ các thành phần theo quy định như: đại diện tổ chức, cơ quan có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện nhân dân trong vùng quy hoạch, cơ quan thông tấn báo chí. Đồng thời, các đồ án quy hoạch này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Sở Xây dựng.

- Công bố quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù

+ Các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị, khu chức năng đặc thù đã được công bố trên trang thông tin điện tử Sở Xây dựng. Đồng thời, UBND các huyện, thành phố, thị xã, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh đã tổ chức hội nghị công bố quy hoạch. Một số địa phương đã tổ chức trưng bày công khai, thường xuyên, liên tục pano bản vẽ quy hoạch tại nơi công cộng: thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, thị trấn Thạch Hà, đô thị Lộc Hà, đô thị mới Kỳ Đồng, khu du lịch Xuân Thành, khu du lịch biển Văn Trị.

+ Các đồ án quy hoạch chi tiết: Việc lập quy hoạch chi tiết là trách nhiệm của chủ đầu tư dự án. Việc công bố quy hoạch chi tiết chủ yếu thông qua hình thức trưng bày pano bản vẽ tại khu đất dự án do chủ đầu tư tự thực hiện.

- Công bố quy hoạch xây dựng nông thôn: Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tất cả các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được UBND xã tổ chức hội nghị công bố quy hoạch và trưng bày công khai, thường xuyên, liên tục pano bản vẽ quy hoạch tại trụ sở UBND xã theo đúng quy định.

b. Tình hình cắm mốc quy hoạch xây dựng

- Về cắm mốc giới đối với đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị: Do nguồn vốn ngân sách khó khăn nên việc cắm mốc giới đối với đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị và khu chức năng đặc thù thực hiện còn hạn chế. Đến nay, mới chỉ có thành phố Hà Tĩnh đã cắm mốc quy hoạch chung, thị xã Hồng Lĩnh, trung tâm đô thị Lộc Hà đã cắm mốc quy hoạch chung, quy hoạch phân khu từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Cụ thể:

+ Thành phố Hà Tĩnh đã hoàn thành cắm mốc một số tuyến đường theo quy hoạch chung trong năm 2011 với kinh phí 850 triệu đồng. Hiện nay, UBND thành phố Hà Tĩnh tiếp tục cắm mốc giới theo quy hoạch chung mới được điều chỉnh năm 2015 với kinh phí 380 triệu đồng.

+ Thị xã Hồng Lĩnh đã hoàn thành cắm mốc một số tuyến đường theo quy hoạch phân khu trong năm 2014 với tổng kinh phí 810 triệu đồng.

+ Trung tâm đô thị Lộc Hà đã hoàn thành cắm mốc một số tuyến đường theo quy hoạch phân khu với kinh phí 550 triệu đồng.

+ Khu kinh tế Vũng Áng đã hoàn thành cắm mốc các tuyến đường trục chính thuộc quy hoạch xây dựng các khu đô thị, Khu kinh tế Vũng Áng với kinh phí 1.985 triệu đồng.

+ Thị trấn Hương Khê đã thực hiện cắm mốc 452/552 mốc, dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2018, kinh phí 1.136 triệu đồng.

+ Thị trấn Phố Châu đã được UBND tỉnh phê duyệt hồ sơ cắm mốc với kinh phí 998 triệu đồng, đang triển khai các thủ tục để cắm mốc ngoài hiện trường.

+ Hầu hết các đô thị còn lại và Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo chưa cắm mốc quy hoạch chung, quy hoạch phân khu.

- Về cắm mốc giới đối với đồ án quy hoạch chung xây dựng xã (quy hoạch xây dựng nông thôn mới): Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được UBND xã tổ chức cắm mốc giới.

- Về cắm mốc giới đối với đồ án quy hoạch chi tiết: Việc lập quy hoạch chi tiết chủ yếu áp dụng cho các dự án đầu tư. Vì vậy, các đồ án quy chi tiết các dự án sau khi được phê duyệt đều tổ chức cắm mốc ranh giới quy hoạch để có căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án. Kinh phí cắm mốc giới đối với đồ án quy hoạch chi tiết các dự án từ nguồn vốn của chủ đầu tư.

\* Đánh giá về công tác cắm mốc

- Do khó khăn về ngân sách bố trí kinh phí nên nhiều quy hoạch đã được công bố nhưng chưa cắm mốc, nhất là: Quy hoạch chung của các thị trấn.

- Cấp ủy chính quyền một số nơi mới chỉ quản tâm đến công tác cắm mốc giới quy hoạch nông thôn mới mà chưa quan tâm đến công tác cắm mốc giới quy hoạch thị trấn.

\* Giải pháp

- Tập trung bố trí ngân sách để phục vụ công tác cắm mốc giới quy hoạch.

- Tuyên truyền, giáo dục về pháp luật trật tự xây dựng, tôn trọng quy hoạch và bảo vệ tài sản cắm mốc giới trên địa bàn.

*3.2. Công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật còn nhiều bất cập, chồng chéo. Giải pháp trong thời gian tới.*

**Giải pháp trong thời gian tới:**

- Đốc thúc UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị cho từng đô thị và khu vực phát triển đô thị trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo lộ trình. Việc lập Chương trình phát triển đô thị cho từng đô thị và khu vực phát triển đô thị sẽ đảm bảo phát triển hạ tầng kỹ thuật có lộ trình, đồng bộ theo quy hoạch và huy động được các nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn tài trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế, chính phủ các nước cụ thể: Hạ ngầm các tuyến cáp viễn thông, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước thải, xử lý rác thải, chiếu sáng đô thị…

- Nâng cao chất lượng trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch; thường xuyên kiểm tra, rà soát các quy hoạch đã được phê duyệt, để điều chỉnh kịp thời những bất cập, tồn tại (nếu có), phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo tính ổn định trước mắt và lâu dài.

- Phân cấp quản lý đô thị, nâng cao quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền địa phương; Xây dựng chương trình tuyên truyền, phổ biến chính sách của Nhà nước và pháp luật về thoát nước, xử lý nước thải, rác thải…; tuyên truyền nhân dân chấp hành nghiêm quy định về môi trường, bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy hoạch, các thủ tục đầu tư về xây dựng, chất lượng công trình, môi trường, đấu nối hạ tầng kỹ thuật,...

**Câu hỏi 4:**

- Giải pháp khắc phục tình trạng lạm thu đầu năm; quản lý dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông.

- Chính sách khuyến khích học sinh giỏi thi vào các trường Sư phạm.

- Tình trạng đạo đức học sinh hiện nay có những vấn đề đáng lo ngại. Giải pháp trong thời gian tới.

**Trả lời:**

- Giải pháp khắc phục tình trạng lạm thu đầu năm: Thường trực Tỉnh ủy đang giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy rà soát, tham mưu phương án thực hiện.

- Quản lý dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông: Tăng cường quản lý việc cấp phép dạy thêm học thêm, xác định rõ đối tượng, thời lượng, nội dung, học phí dạy thêm, học thêm; thường xuyên kiểm tra thực hiện kế hoạch dạy thêm, học thêm; tăng cường kiểm tra, xử lý hành chính đối với những tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm trái quy định; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý dạy thêm, học thêm.

- Chính sách khuyến khích học sinh giỏi thi vào các trường ngành sư phạm: HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 72/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 "Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Hà Tĩnh", đã có chính sách đối với học sinh học giỏi thi vào ngành sư phạm.

- Giải pháp để giải quyết tình trạng đạo đức học sinh hiện nay: Tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, nhân phẩm học sinh theo định hướng mới, đúng đắn và hiệu quả; nghiêm khắc với những hành vi vi phạm đạo đức và pháp luật, giúp học sinh nhận thức sai lầm và cải thiện bản thân mình; đề cao các chuẩn mực tốt đẹp, kiên quyết trấn áp, loại bỏ cái xấu, cái lệch lạc, sai lầm ra khỏi trường học; thầy cô giáo, người lớn gương mẫu làm gương sáng cho con em noi theo. Tạo nhiều sân chơi bổ ích có tính giáo dục cao, thu hút học sinh tham gia như: Câu lạc bộ, diễn đàn, ngoại khóa; lồng ghép các nội dung thiết thực trong các môn học phù hợp; phát huy tốt vai trò của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Phối hợp các ngành, địa phương tăng cường quản lý chặt chẽ các trào lưu văn hóa lệch lạc, các văn hóa phẩm có ảnh hưởng tiêu cực đối với nhận thức và đạo đức học sinh, tạo một môi trường trong sạch, vững mạnh, nhân văn và tiến bộ. Tuyên truyền nâng cao trách nhiệm của gia đình trong việc hình thành nề nếp đạo đức, lối sống cho con cái

**Câu hỏi 5.**

Việc phân luồng và định hướng nghề nghiệp; rà soát, sắp xếp và nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nghề.

**Trả lời:**

*5.1. Về việc phân luồng và định hướng nghề nghiệp:*

UBND tỉnh Văn bản số 5588/UBND-VX1 ngày 05/9/2017 về việc đẩy mạnh công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo kiểm tra, đánh giá mô hình đào tạo nghề trình độ trung cấp cho học sinh Trung học phổ thông; tăng cường công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp và tuyển sinh học nghề;

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, thị xã tổ chức ngày hội tuyển sinh và giới thiệu việc làm tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh tại các trường Trung học cơ sở; tư vấn định hướng, cung cấp thông tin về đào tạo nghề nghiệp, tuyển sinh trình độ trung cấp cho học sinh lớp 10 tại một số trường Trung học phổ thông.

*5.2. Rà soát và nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

- UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-HĐND và Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 25/04/2017 của UBND tỉnh về Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 theo lộ trình. Đã tổ chức sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố Hà Tĩnh vào Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và Giáo dục thường xuyên tỉnh, hiện nay đã đi vào hoạt động ổn định. Chỉ đạo thực hiện sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hồng Lĩnh vào Trường Trung cấp Kỹ nghệ Hà Tĩnh theo nội dung Quy hoạch đã được phê duyệt. Đến này, toàn bộ các trung tâm cấp huyện đã được đổi tên theo đúng quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 25/04/2017.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về việc đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Phân bổ nguồn kinh phí thực hiện CTMT giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động năm 2017 và chỉ đạo thực hiện thủ tục đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo theo quy định. Chỉ đạo các trường xây dựng đề án đào tạo nghề trọng điểm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo thực hiện việc đào tạo nâng cao chất lượng nhà giáo; bổ sung chương trình đào tạo trình độ trung cấp và các chương trình theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp...

- Một số tồn tại, khó khăn: Mặc dù công tác phân luồng chưa bền vững; công tác tuyển sinh còn gặp nhiều khó khăn, nhất là tuyển sinh trình độ cao đẳng. Việc sáp nhập, giải thể các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên gặp khó khăn trong bố trí việc làm cho các cán bộ viên chức, giáo viên giảng dạy các môn văn hóa. Nguồn kinh phí đầu tư nâng cao năng lực cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, kinh phí chi thường xuyên cho các cơ sở đào tạo đang được cấp theo biên chế giáo viên, chưa cấp theo chỉ tiêu, số lượng người học nên khó khăn cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

**Câu hỏi 6:** Công tác quản lý, giải quyết nợ đọng thuế hiện nay.

**Trả lời:**

*6.1. Tình hình nợ thuế:*

Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 3.072 doanh nghiệp và cá nhân nợ thuế với tổng số tiền thuế nợ là 390,7 tỷ đồng, tỷ lệ nợ thuế trên tổng dự toán thu ngân sách là 6,5%, trong đó:

 - Nợ có khả năng thu 288,6 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 73,9% tổng tiền nợ thuế và chiếm tỷ lệ 4,8% trên tổng dự toán thu; Nợ không có khả năng thu và nợ chờ xử lý 102,1 tỷ đồng, chiếm 26,1% tổng tiền nợ thuế và chiếm tỷ lệ 1,7% trên tổng dự toán thu.

 - Theo từng lĩnh vực: Nợ các khoản thu từ đất 24,4 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 6,2% tổng tiền nợ thuế; các doanh nghiệp nợ thuế 351,7 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 90% tổng tiền nợ thuế; nợ thuế từ cá nhân kinh doanh 14,6 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 3,8% tổng tiền nợ thuế.

- Theo từng ngành nghề: Nợ thuế theo ngành sản xuất 78,6 tỷ đồng; Xây dựng 192,1 tỷ đồng; Thương mại 53,9 tỷ đồng; Vận tải 28,3 tỷ đồng; Dịch vụ 32,1 tỷ đồng và ngành nghề khác 5,7 tỷ đồng.

*6.2. Các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế:*

Việc quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế luôn được ngành thuế quan tâm để vừa đảm bảo trong công tác quản lý và góp phần tăng thu ngân sách. Thời gian qua UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngành thuế đã áp dụng nhiều biện pháp quản lý phù hợp từ động viên, thuyết phục doanh nghiệp nộp thuế, tổ chức làm việc với doanh nghiệp để doanh nghiệp cam kết nộp nợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh đến việc thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ từ thấp đến cao nên kết quả thu nợ thuế thời gian qua đạt kết quả thiết thực, hiệu quả:

- Đã tổ chức làm việc với 525 doanh nghiệp và cá nhân để yêu cầu cam kết nộp nợ thuế vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định, qua đó vừa thu được nợ thuế vừa tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động tài chính trong sản xuất kinh doanh và thực hiện chính sách thuế.

- Đã ban hành 11.206 lượt thông báo nợ và tiền chậm nộp thuế đối với 3.589 tổ chức và cá nhân có nợ thuế, với số tiền thuế nợ và tiền chậm nộp tiền thuế là 414,3 tỷ đồng;

- Thực hiện 1.965 quyết định cưỡng chế nợ thuế để trích tiền từ tài khoản của doanh nghiệp mở tại ngân hàng nộp vào ngân sách đối với 733 doanh nghiệp; số tiền thuế, tiền phạt cưỡng chế thuế 211,4 tỷ đồng; số tiền thuế, phí đã thu cưỡng chế thuế là 23,7 tỷ đồng;

- Áp dụng cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng đối với các doanh nghiệp nợ thuế trên 121 ngày là 14 doanh nghiệp;

- Công khai các doanh nghiệp nợ đọng tiền thuế, tiền phạt đối với 1.518 lượt doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh, các đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố.

Nhờ làm tốt công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế nên đến nay số tiền thuế nợ đã thu vào ngân sách nhà nước 325,2 tỷ đồng, tăng thu ngân sách, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**Câu hỏi 7:**

Công tác quản lý các cơ sở vật chất, trụ sở của các cơ quan thuộc tỉnh quản lý hiện không còn sử dụng.

**Trả lời:**

Hiện nay, trụ sở (cũ) của một số cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý hiện không sử dụng đã được UBND tỉnh đã giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, UBND thành phố Hà Tĩnh quản lý để thực hiện bán đấu giá theo quy định (Tại Văn bản số 1802/UBND-TH ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh về việc quản lý, sử dụng trụ sở cũ trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh; Văn bản số 6630/UBND-XD ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh về việc xử lý trụ sở Báo Hà Tĩnh tại số nhà 34 đường Nguyễn Công Trứ; Văn bản số 1734/UBND-TH ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về việc đề án cho thuê cơ sở nhà, đất Nhà khách Hương Sen).

Việc quản lý và giải quyết bán đấu giá tài sản gắn liền với đất và quyền sử dụng đất đối với trụ sở (cũ) của các cơ quan đã chuyển địa điểm còn gặp nhiều vướng mắc, khó khăn như sau:

a. Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 342/TTg-V.I ngày 07/3/2017 về việc tạm dừng bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Quyết định 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, đến khi Chính phủ ban hành Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công quy định chi tiết việc quản lý, xử lý đối với tài sản công có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 mới cho phép bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

b. Trụ sở (cũ) các cơ quan đơn vị chuyển địa điểm phần lớn thời gian xây dựng đã lâu, bị xuống cấp. Bên cạnh đó một số hạng mục nhà cửa giá trị còn lại tài sản còn khá lớn khi được đánh giá, nhưng công năng sử dụng không cao, không phù hợp cho mục đích sử dụng của người mua, nếu cải tạo sửa chữa để sử dụng kinh phí sẽ rất lớn.

c. Trụ sở (cũ) các cơ quan có vị trí bám trục đường Phan Đình Phùng, việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất chủ yếu chuyển sang mục đích kinh doanh, cho thuê đất có thời hạn nhưng diện tích nhỏ, giá cao nên việc thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất gặp khó khăn, không có người tham gia đấu giá (đối với trụ sở các cơ quan đã được phê duyệt kế hoạch đấu giá, giá khởi điểm và quy chế bán đấu giá) cụ thể như sau:

- Trụ sở (cũ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phê duyệt quy chế bán đấu giá, giá khởi điểm bán đấu giá tài sản nhà nước và cho thuê đất trả tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê thông qua đấu giá từ năm 2016 đến nay đã thông báo đấu giá 3 lần nhưng không có người tham gia đấu giá.

- Nhà khách Hương Sen đã tổ chức thông báo bán đấu giá nhiều lần từ năm 2015 đến nay nhưng không có người tham gia đấu giá.

- Trụ sở UBND phường Nam Hà đã tổ chức thông báo bán đấu giá nhiều lần từ năm 2012 đến nay nhưng không có người tham gia đấu giá.

d. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Đến thời điểm hiện tại đã có các Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công quy định chi tiết việc quản lý, xử lý đối với tài sản công (Trong đó, có những quy định mới về trình tự, thủ tục và xử lý đối với các cơ sở nhà đất không còn sử dụng).

\* Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ xem xét chỉ đạo:

- Các cơ quan đã chuyển đến làm việc tại trụ sở mới trong khi chưa có quyết định thu hồi tài sản công tiếp tục thực hiện quản lý, bảo vệ tài sản tại trụ sở (cũ) đến khi UBND tỉnh có quyết định thu hồi tài sản (là cơ sở nhà đất) giao cho cơ quan có nhiệm vụ quản lý;

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hồi nhà, đất để giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cụ thể:

+ Tổ chức tiếp nhận tài sản thu hồi theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện hoặc ủy quyền cho cơ quan nhà nước có tài sản thu hồi thực hiện việc bảo quản, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản trong thời gian chờ xử lý.

+ Lập phương án xử lý, khai thác tài sản thu hồi trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện xử lý, khai thác tài sản theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (quy định tại Điều 23 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ)

- Bố trí sắp xếp trụ sở làm việc tạm thời cho các cơ quan chưa có trụ sở làm việc.

**Câu hỏi 8:**

- Việc xã hội hóa các chương trình phát thanh, truyền hình còn chậm. Định hướng trong thời gian tới.

- Giải pháp kiểm soát, hạn chế thông tin xấu, độc hại, phản cảm trên mạng xã hội.

**Trả lời:**

*8.1. Xã hội hóa các chương trình phát thanh, truyền hình.*

Việc xã hội hóa một số chương trình phát thanh, truyền hình là một tất yếu trong quá trình phát triển, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân trong thưởng thức văn học, nghệ thuật và giải trí.

Tuy vậy, do nhu cầu quảng cáo của các doanh nghiệp trên địa bàn không lớn, mặt khác các doanh nghiệp chuyển sang lựa chọn các hình thức quảng cáo trên môi trường mạng internet; chưa có các đơn vị, doanh nghiệp có nhu cầu liên kết trong sản xuất chương trình để quảng bá thương hiệu, sản phẩm; thiết bị máy móc và cơ sở hạ tầng của Đài Phát thanh - Truyền hình có những hạn chế nhất định trong việc sản xuất một số chương trình văn nghệ, giải trí.v.v. nên chưa thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Bên cạnh đó, Đài chưa xây dựng Đề án, lộ trình xã hội hóa đối với các chương trình truyền hình nên chưa triển khai thực hiện.

Hiện nay, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đang xây dựng lộ trình đến năm 2020 tự chủ về tài chính theo Đề án Quy hoạch báo chí của Chính phủ, theo đó thực hiện các kênh, chuyên mục, chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền theo cơ chế hỗ trợ, đặt hàng của Nhà nước; Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ để thu phí dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động của Đài và đóng nộp ngân sách nhà nước theo quy định. Việc xã hội hóa sẽ tiếp tục nghiên cứu thực hiện đối với các chương trình Gameshow, văn nghệ phục vụ nhu cầu giải trí của người dân và phải được thực hiện bằng Đề án, có lộ trình và được cấp thẩm quyền phê duyệt.

*8.2. Việc kiểm soát, hạn chế thông tin xấu, độc hại, phản cảm trên mạng xã hội.*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phân loại các trang thông tin, các trang mạng xã hội cá nhân để kịp thời phát hiện, theo dõi các thông tin; đánh giá nguồn tin, nhận diện diễn biến, dấu hiệu lan truyền, phát tán thông tin; đánh giá, nhận định các phản ứng của dư luận xã hội đối với thông tin, mức độ tác động của thông tin và các biểu hiện tương tác truyền thông, khả năng dẫn đến khủng hoảng truyền thông để có các phương án xử lý hoặc tham mưu cấp trên xử lý.

Hàng tháng, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Hội Nhà báo tổ chức Hội nghị giao ban báo chí; trả lời các vấn đề báo chí quan tâm trong tháng, định hướng tuyên truyền và chấn chỉnh những hạn chế của báo chí. Đối với các sự việc, sự kiện có tính chất quan trọng sẽ tổ chức họp báo, cung cấp thông tin chính thức, đảm bảo tính chính xác, khách quan để báo chí có nguồn thông tin chính thống; đồng thời định hướng công tác thông tin, tuyên truyền vừa đảm bảo tính chính xác, tính xây dựng trong việc đăng, phát tin, bài có nội dung liên quan, đảm bảo các bài viết không gây hiểu nhầm, không trầm trọng hóa vấn đề .v.v. không bị các đối tượng xấu lợi dụng để lôi kéo thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chuyên môn và các địa phương hướng dẫn các trang thông tin điện tử đăng tải, dẫn nguồn các nội dung tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, trên các trang chuyên ngành của Bộ, ngành Trung ương về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; chấp hành nghiêm quy định dẫn nguồn từ các cơ quan báo chí; biên soạn nội dung, in đĩa CD gửi về các xã, phường, thị trấn để phát trên hệ thống truyền thanh cơ sở đến tận thôn, xóm, khu dân cư để tuyên truyền, phổ biến góp phần nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân đối với từng vấn đề đang được dư luận quan tâm. Hướng dẫn về kỹ năng sử dụng mạng xã hội đúng với quy định của pháp luật và khai thác để phục vụ mục đích tuyên truyền, đấu tranh trên môi trường mạng xã hội.

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức họp báo, ra thông cáo báo chí, cung cấp thông tin tại Hội nghị giao ban báo chí định kỳ đối với các sự kiện lớn, các vụ việc diễn ra trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt công tác cung cấp các thông tin, hoạt động chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp trên Cổng thông tin điện tử; tổ chức cung cấp thông tin đối với các vấn đề, sự kiện diễn ở cơ quan, đơn vị đúng quy định.

Chỉ đạo việc nắm bắt thông tin trên các trang Báo điện tử, mạng xã hội (đặc biệt là mạng xã hội facebook) để kịp thời phát hiện, nhận diện các trang mạng xã hội trên địa bàn thường đăng tải các thông tin trái chiều, thông tin kích động chống phá; triển khai các phương án đấu tranh trực tiếp, phù hợp, hiệu quả; nắm thông tin, xử lý kịp thời các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin, báo chí.

**Câu hỏi 9:**

Việc kiểm soát, xử lý nợ trong xây dựng nông thôn mới hiện nay

**Trả lời:**

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chú trọng phân bổ nguồn lực ưu tiên xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, đồng thời có nhiều Văn bản chỉ đạo các địa phương quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương về nợ đọng xây dựng cơ bản; trong đó, Chương trình xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo và xác định phương án xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản như sau:

- Quán triệt và thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các
Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, chỉ triển khai thực hiện công trình theo kế hoạch vốn đã được phân bổ, không để phát sinh thêm nợ đọng mới; trường hợp địa phương nếu phát sinh nợ đọng mới trong quá trình thực hiện thì địa phương, đơn vị tự bỏ vốn để thanh toán (cả phần vốn theo cơ cấu vốn tỉnh, vốn Trung ương); đồng thời xem xét không giao kế hoạch vốn mới cho địa phương đó trong kế hoạch tiếp theo.

- UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1816/UBND-NL1 ngày 09/4/2018 giao UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm xây dựng phương án và lộ trình xử lý dứt điểm số nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và trong năm 2018 phải xử lý xong nợ và không để phát sinh nợ mới.

- UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017-2020; định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017. Trong đó quy định để lại ít nhất 80% cho ngân sách xã số thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn xã để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở đó tỉnh yêu cầu các xã xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vốn do xã quản lý (vốn Chương trình giảm nghèo, Chương trình nông thôn mới, vốn quỹ đất để lại… và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác) để thanh toán dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định. Nếu chưa xử lý dứt điểm nợ xây dựng cơ bản, không được khởi công mới các công trình, dự án.

- Hàng năm tỉnh sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi từ ngân sách tỉnh (nếu có) bố trí một khoản nhất định để hỗ trợ các địa phương khó khăn trong thanh toán các khoản nợ xây dựng cơ bản còn lại.

- Ngoài ra, đối với các trường hợp không xử lý xong hoặc để phát sinh nợ mới thì xem xét lại việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (đối với xã đã được công nhận) và không xem xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (đối với các xã chưa được công nhận).

**Câu hỏi 10:**

Thực trạng cấp phép và quản lý dịch vụ Karaoke trên địa bàn. Công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy

**Trả lời:**

### *1.1. Về thực trạng*

#### a. Công tác cấp phép và quản lý dịch vụ karaoke trên địa bàn

Việc cấp phép và quản lý dịch vụ Karaoke trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được thực hiện đúng theo các quy định tại Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và Thông tư số 04/2009/TT- BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số quy định tại quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP.

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch nhà hàng, karaoke, vũ trường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2010 - 2020 kèm theo Quyết định số 2967/QĐ- UBND ngày 14/11/2007.

Nhìn chung, việc quản lý và cấp phép dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh cơ bản thực hiện đúng quy trình, đảm bảo theo Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa nói chung và hoạt động karaoke nói riêng được chú trọng tăng cường; các văn bản quy định của Nhà nước đã được tuyên truyền, triển khai, hướng dẫn kịp thời. Công tác thanh tra, kiểm tra được tổ chức thường xuyên.

Đến nay, trên địa bàn Hà Tĩnh có 222 cơ sở kinh doanh karaoke đã được cấp phép. Trong đó có 22 cơ sở thuộc doanh nghiệp, còn lại thuộc hộ gia đình kinh doanh. Sáu tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh của 53 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn toàn tỉnh; đã đình chỉ 13 phòng hát không đảm bảo tiêu chuẩn, nhắc nhở 14 cơ sở và xử phạt hành chính 4 cơ sở vi phạm điều kiện kinh doanh.

#### *1.2. Công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy trong lĩnh vực karaoke.*

Phần lớn các cơ sở kinh doanh karaoke đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý về phòng cháy chữa cháy (PCCC), xây dựng phương án chữa cháy, tổ chức tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy cho đội ngũ nhân viên, niêm yết nội quy PCCC theo quy định; hệ thống điện, hệ thống chống sét đảm bảo an toàn, thiết kế hệ thống cửa ra vào theo đúng quy định về phòng, chống cháy. Các cơ sở lắp đặt biển hiệu, kết hợp quảng cáo bằng vật dễ cháy đã tự tháo dỡ (Yolo, Elite, 699, Diamond, Vitoria, 3789...)

Bên cạnh đó, một số cơ sở kinh doanh karaoke chưa thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo định kỳ về PCCC; chưa mua bảo hiểm cháy nổ theo quy định (mới có 2/222 cơ sở thực hiện việc mua bảo hiểm cháy, nổ); không có cầu thang thoát hiểm ngoài trời.

### *1.3. Về một số phương hướng, giải pháp trong thời gian tới*

Nhằm đưa hoạt động kinh doanh karaoke đi vào ổn định, nề nếp, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, không để xảy ra mất an ninh - trật tự trên địa bàn, đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nội dung:

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động kinh doanh karaoke trên địa bàn toàn tỉnh. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm các điều kiện kinh doanh và đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch và công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kinh doanh Karaoke trên địa bàn toàn tỉnh để tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước nhằm quản lý chặt chẽ hơn trong lĩnh vực này.

- Tham mưu UBND tỉnh bổ sung, quy hoạch Karaoke trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy hoạch Karaoke trên địa bàn tỉnh.

**Câu hỏi 11:**

Tình trạng khai thác cát trái phép trên sông Ngàn Sâu, sông La. Giải pháp xử lí trong thời gian tới.

**Trả lời:**

Trong 06 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã chỉ đạo liên ngành cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát kết hợp với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lĩnh vực khai thác cát, sỏi trên các tuyến sông. Đã phát hiện, xử lý 84 vụ, 84 đối tượng *(= 74,3% số vụ, 71,2% số đối tượng so với cả năm 2017)*, trong đó trên sông Ngàn Sâu, sông La là 47 vụ, 47 đối tượng *(= 55,3% số vụ, số đối tượng so với năm 2017)*, phạt tiền nộp ngân sách Nhà nước hơn 309 triệu đồng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương giáp ranh tỉnh Nghệ An tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản theo Quy chế phối hợp số 3150/QCPH-HT-NA ngày 30/10/2017 về “Quy chế phối hợp công tác quản lý Nhà nước về khai thác, vận chuyển và tàng trữ khoáng sản ở khu vực giáp ranh giữa Hà Tĩnh và Nghệ An” đã được hai tỉnh ký kết, phối hợp ra quân tổ chức tuần tra, kiểm soát 04 đợt, phát hiện, xử lý 02 vụ, 02 đối tượng vi phạm khai thác cát trái phép.

Mặc dù đã được tập trung đấu tranh, xử lý quyết liệt nhưng do thực trạng này đã xảy ra từ nhiều năm nay, xuất phát từ nhiều nguyên nhân cho nên diễn biến tình hình khai thác cát trái phép vẫn còn phức tạp, chưa thể xử lý triệt để, hiệu quả trong thời gian ngắn.

Để phòng ngừa, phát hiện, xử lý hiệu quả nhằm giảm thiểu tình trạng khai thác cát trái phép trên các tuyến sông, nhất là trên sông Ngàn Sâu, Sông La, trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết kinh doanh cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết kinh doanh cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3150/QCPH-HT-NA ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh – Nghệ An về công tác quản lý nhà nước về khai thác, vận chuyển và tàng trữ khoáng sản ở khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh và Quyết định số 3753/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, bổ sung vào quy hoạch khoáng sản để triển khai đấu giá và cấp phép khai thác cát, sỏi đáp ứng nhu cầu cát phục vụ xây dựng trên địa bàn; Hoàn chỉnh quy hoạch các bến bãi tập kết, kinh doanh cát phù hợp với thực tế. Chỉ đạo tăng cường đấu tranh, xử lý việc khai thác cát, sỏi trái phép tại những khu vực giáp ranh; địa phương nào để xảy ra vi phạm kéo dài, gây bức xúc trong dư luận thì kiên quyết xử lý người đứng đầu, nếu phát hiện người nào “bảo kê”, tiếp tay, bao che thì tuỳ tính chất mà xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Công Thương phối hợp chính quyền cấp huyện, xã kiểm tra, giải tỏa và xử lý nghiêm các điểm tập kết, kinh doanh cát sỏi trái phép.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản; kết quả đấu tranh, xử lý với các vi phạm nhằm giáo dục, răn đe các đối tượng; vận động quần chúng nhân dân tham gia quản lý và tố giác các hành vi khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản.

- Nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản, phát hiện những sơ hở thiếu sót, kịp thời tham mưu, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện.

- Tiếp tục Thành lập các đoàn liên ngành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động khai thác cát, sỏi. Thiết lập và công khai rộng rãi đường dây nóng tiếp nhận những phản ánh về vi phạm trong hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết cát, sỏi lòng sông để chủ động kiểm tra xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, chính quyền địa phương liên quan tổ chức mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp nạn khai thác cát trái phép; trước mắt triển khai từ nay đến ngày 15/7/2018.

- Giao UBND huyện Đức Thọ chủ trì, phối hợp với UBND các huyện Hương Sơn, Vũ Quang thành lập Tổ công tác liên huyện để đấu tranh, phòng, chống khai thác cát trái phép khu vực giáp ranh giữa 03 huyện.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện chất vấn và kiến nghị của cử tri và các vị đại biểu HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 5 - HĐND tỉnh khoá XVII; UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TT HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Chánh, các PVP UBND tỉnh;- Các CV/UB;- Lưu: VT, TH.Gửi: Bản giẩy (70 b). | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** (đã ký)**Đặng Ngọc Sơn** |